

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN KHỐI 12**  
**CHUYÊN ĐỀ 1: GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG**  
**PHƯƠNG PHÁP HỌC MÔN NGỮ VĂN LỚP 12**

**I. MỤC TIÊU**

- Giúp học sinh nắm được cấu trúc chương trình, bài học Ngữ văn lớp 12, chương trình GDPT 2018
- Giúp học sinh có cái nhìn bao quát và chủ động học tập đạt kết quả cao
- Định hướng phương pháp học tập phù hợp, hiệu quả đối với học sinh lớp 10.

**II. NỘI DUNG**

**1. Giới thiệu chương trình GDPT 2018**

**2. Định hướng phương pháp học môn Ngữ văn**

- Phân yêu cầu cần đạt: học sinh đọc trước khi học để có định hướng đúng. Sau khi học xong, cần đọc lại để tự đánh giá kết quả học tập
- Phần Kiến thức Ngữ văn: học sinh đọc trước ở nhà và vận dụng khi học trên lớp
- Phần đọc:
  - + Cần tìm hiểu thông tin về thể loại, bối cảnh, tác giả, tác phẩm,...
  - + Đọc kĩ văn bản và chú ý các hướng dẫn đọc bên phải, xem chú thích ở chân trang.
  - + Trả lời câu hỏi đọc hiểu để khám phá văn bản
- Phần Thực hành tiếng Việt:
  - + Đọc kĩ kiến thức tiếng Việt ở phần Kiến thức Ngữ văn
  - + Làm bài tập trong SGK để củng cố kiến thức và rèn luyện kĩ năng
- Phần Viết:
  - + Đọc kĩ định hướng viết và các yêu cầu
  - + Thực hành viết theo yêu cầu
- Phần nói và nghe:
  - + Đọc định hướng nói và nghe trong SGK để nắm được yêu cầu
  - + Làm bài tập thực hành nói và nghe
- Tự đánh giá: Tự đánh giá kết quả đọc hiểu và viết bằng việc trả lời câu hỏi về một văn bản tương tự đã học
- Hướng dẫn tự học:
  - + Đọc mở rộng theo gợi ý
  - + Thu thập tư liệu liên quan đến bài học

**3. Giới thiệu dạng đề thi cơ bản của môn Ngữ văn (theo định hướng đề thi minh họa của Bộ GD&ĐT)**

| Phần                   |  | Dạng 1                                                                                                                                                                                               | Dạng 2                                                                                                                                                                                              |
|------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đọc hiểu<br>(4,0 điểm) |  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Ngữ liệu 1: Văn bản thông tin hoặc văn bản nghị luận xã hội</li><li>- Câu hỏi: 05 câu</li><li>+ Câu 1, 2: Nhận biết</li><li>+ Câu 3, 4: Thông hiểu</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Ngữ liệu 1: Văn bản văn học hoặc văn bản nghị luận văn học</li><li>- Câu hỏi: 05 câu</li><li>+ Câu 1, 2: Nhận biết</li><li>+ Câu 3, 4: Thông hiểu</li></ul> |

|                    |                     | + Câu 5: Vận dụng                                                                                    | + Câu 5: Vận dụng                                                                                 |
|--------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Viết<br>(6,0 điểm) | Câu 1<br>(2,0 điểm) | - Viết đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ)                                                    | - Viết đoạn văn nghị luận văn (khoảng 200 chữ)<br><br>- Ngữ liệu khác thể loại so với ngữ liệu 1. |
|                    | Câu 2<br>(4,0 điểm) | - Viết bài văn nghị luận văn (khoảng 600 chữ)<br><br>- Ngữ liệu khác kiểu văn bản so với ngữ liệu 1. | - Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 600 chữ)                                                  |

## VÍ DỤ MINH HỌA DẠNG 1:

### I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

#### Đọc văn bản:

#### **Khám phá làng gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai**

*Gốm Biên Hòa - Đồng Nai là sự hòa quyện tài tình giữa đất, nước và lửa, tạo nên những sản phẩm đặc trưng bản sắc, điểm tô cho văn hóa Việt.*

Hình ảnh: Một góc xưởng Gốm Biên Hòa



[...] (1) Nói đến gốm mỹ nghệ Biên Hòa là nói đến sự kết hợp khéo léo nghệ thuật giữa Tây và ta, giữa cũ và mới, là sự kết tinh giữa kinh nghiệm làm gốm thủ công cổ truyền điêu luyện với kỹ thuật hiện đại của công nghệ Pháp. Tuy nhiên, cái cốt lõi, cái hồn vẫn nằm ở nguyên liệu đất bản địa đặc trưng và men thực vật truyền thống do các nghệ nhân Biên Hòa tạo nên.

[..] (2) Hai yếu tố quan trọng tạo nên vẻ đẹp đặc trưng của gốm Biên Hòa là nguồn nguyên liệu cao lanh và đất sét màu chất lượng cao cộng với trình độ của đội

ngũ thợ gốm có tay nghề. Có thể nói, tài nghệ của thợ gốm Biên Hòa chính là ở chỗ họ đã tiếp thu, hòa nhập được những nét tinh hoa của các nền văn hóa trong các sản phẩm của mình. Quy trình sản xuất một sản phẩm gốm trước hết qua khâu tạo dáng trên bàn xoay hoặc trong khuôn, được trang trí vẽ chìm, đắp nổi hoặc trổ thủng sau đó phủ men màu lên những phần đã trang trí trước khi đưa vào lò nung. Độ lửa, chấm men và kỹ thuật khắc đã làm nên sự hấp dẫn kỳ lạ, độc đáo cho gốm Biên Hòa.

(3) Chỉ tiếc rằng, các kỹ thuật men truyền thống như trắng tàu, đỏ đá và đặc biệt là men xanh trở đồng và loại gốm đất đen ở Biên Hòa xưa giờ đây đang có nguy cơ bị mai một, rất cần được tập hợp, nghiên cứu và lưu giữ. Làm cách nào để phục hồi, một khi những nghệ nhân am tường kỹ thuật chế tác cũng mất đi?

(Theo Anh Vũ, <https://thoidai.com/kham-pha-lang-gom-truyen-thong-bien-hoa-dong-nai>)

#### **Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1** (0,5 điểm): Xác định thể loại của văn bản trên.

**Câu 2** (0,5 điểm): Chỉ ra phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Nhan đề của văn bản có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện nội dung văn bản?

**Câu 4 (1,0 điểm):** Nội dung của đoạn văn: “*Chỉ tiếc rằng, các kỹ thuật men truyền thống như trắng tàu, đỏ đá và đặc biệt là men xanh trở đồng và loại gốm đất đen ở Biên Hòa xưa giờ đây đang có nguy cơ bị mai một, rất cần được tập hợp, nghiên cứu và lưu giữ. Làm cách nào để phục hồi, một khi những nghệ nhân am tường kỹ thuật chế tác cũng mất đi?*” gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì?

**Câu 5 (1,0 điểm):** Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, hãy đề xuất một vài biện pháp để giữ gìn và phát huy nghề gốm truyền thống địa phương.

## **II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Khoảng 10h tối ngày 5/3/2024 (giờ Việt Nam), người dùng trong nước và nhiều nơi trên thế giới bất ngờ bị văng ra khỏi hệ sinh thái ứng dụng Meta, không thể đăng nhập lại và tạm thời bị “ngắt kết nối”. Tình huống trên tạo ra một làn sóng tâm lý đặc biệt cho người dùng mạng xã hội.

Anh (chị) hãy viết một đoạn văn nghị luận bàn về những lợi ích nếu con người tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo để “kết nối” với thế giới thực.

**Câu 2 (4,0 điểm): Đọc văn bản:**

### **Vườn quê**

Tác giả: Gió Phương Nam

*Thảo thơm hoa trái vườn quê  
Tiếng chim gọi nắng mưa về lú lo  
Con thuyền bến vắng nằm mơ  
Gió lay thức cả bãi bờ phù sa*

*Ngọt ngào khúc hát dân ca  
Vòng trua vườn mẹ ơi à ru con  
Lá reo bóng nắng xoay tròn  
Vườn quê nâng giấc tâm hồn tuổi thơ.*

(Nguồn: <http://poem.tkaraoke.com>)

Anh (chị) hãy viết bài văn phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật bài thơ “Vườn quê” của tác giả Gió Phương Nam.

**Gợi ý đáp án:**

| Phần     | Câu      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                | Điểm       |
|----------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b> |          | <b>ĐỌC HIỂU</b>                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>4,0</b> |
|          | <b>1</b> | Văn bản thông tin<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm<br>- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm                                                                                                                     | 0,5        |
|          | <b>2</b> | Hình ảnh “Một góc xưởng gốm Biên Hòa”<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm<br>- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm                                                                                                 | 0,5        |
|          | <b>3</b> | -Tác dụng nhan đề:<br>+ Giới thiệu nội dung đề tài, tóm tắt thông tin chính của VB.<br>+ Định hướng bố cục của VB, giúp người đọc dễ tiếp nhận nội dung VB hơn.<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- HS nêu như Đáp án hoặc có cách diễn đạt tương tự và trôi chảy: 1.0 điểm. | 1.0        |

|    |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|----|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    |       | - HS chỉ nêu được 1 ý trong đáp án hoặc có diễn đạt tương tự: 0.5 điểm.<br>- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|    | 4     | -Nội dung của đoạn văn: “Chỉ tiếc rằng, các kỹ thuật.....chế tác cũng mất đi?” đã giúp người đọc hiểu:<br>- Thông tin chi tiết về các kỹ thuật làm men gốm Biên Hoà đang dần có nguy cơ bị mai một<br>- Đồng thời thể hiện sự trân trọng, tiếc nuối và đặt ra vấn đề làm thế nào để giữ gìn giá trị làng nghề truyền thống của dân tộc với mọi người.<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- HS nêu như Đáp án hoặc có cách diễn đạt tương tự và trôi chảy: 1.0 điểm.<br>- HS chỉ nêu được 1 ý trong Đáp án hoặc có cách diễn đạt tương tự: 0.75 điểm.<br>- HS chỉ nêu được 1 ý trong Đáp án nhưng diễn đạt chưa tốt: 0.5 điểm.<br>- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1, 0 |
|    | 5     | Một vài biện pháp:<br>- Sáng tạo, cải tiến ra các hình dáng mẫu mã, cách tạo hình mới thu hút người tiêu dùng<br>- Mở các lớp dạy học làm gốm thu hút mọi người tìm hiểu học tập<br>- Cần có những chính sách ưu tiên cho những làng nghề truyền thống, biệt đãi tốt hơn với những thợ thủ công và nghệ nhân..<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- Học sinh trả lời tương tự như đáp án: 1,0 điểm.<br><b>*Lưu ý:</b> Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1, 0 |
| II |       | VIẾT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 6,0  |
|    | Câu 1 | Viết một đoạn văn bàn về những lợi ích nếu con người tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo để “kết nối” với thế giới thực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 2,0  |
|    |       | a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn<br>Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0,25 |
|    |       | b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận<br>Những lợi ích nếu con người tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo để “kết nối” với thế giới thực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0,25 |
|    |       | c. Triển khai vấn đề nghị luận<br>Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải nêu được những lợi ích nếu con người tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo để “kết nối” với thế giới thực.<br><b>Có thể theo hướng:</b><br>Tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo để “kết nối” với thế giới thực mang lại những lợi ích:<br>- Tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo trước hết là để mỗi người dành thời gian tự kết nối với chính mình. Việc bạn dành thời gian cho bản thân, lắng nghe và thấu hiểu bản thân đồng nghĩa với việc bạn đang tự kết nối với chính mình. Ai đó đã nói rằng, kết nối chính là chìa khóa của cảm xúc. Khi chúng ta “ngắt kết nối” với những thứ không cần thiết và tái tạo sự kết nối với bản thân, nghĩa là đang thực sự tìm đến cảm xúc an yên, hạnh phúc cho chính mình.<br>- Tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo là để mỗi người hướng đến kết nối với mọi người trong thế giới thật. Xã hội hiện đại vô tình cuốn con người vào những vòng xoáy, những đam mê bất tận, khiến không ít người quên đi sự có mặt của người thân, gia đình, bạn bè...<br>- Tạm thời “ngắt kết nối” với thế giới ảo cũng là cách giúp mỗi người kết nối mình với cuộc sống thực nhiều màu sắc hơn, biết yêu thương và chia sẻ hơn.<br>- Không thể phủ nhận những tiện ích mà mạng xã hội: Facebook, Instagram, Zalo, Twitter... mang lại. Thế nhưng sự kết nối ý nghĩa nhất là khi bạn dành nhiều thời gian hơn cho bản thân, gia đình và cuộc sống.<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp (0,75-1,0 điểm).<br>- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, dẫn chứng chưa tiêu biểu (0,5 điểm). | 1,0  |

|  |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |            |
|--|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|  |              | - <i>Lập luận không chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận (0,25 điểm).</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |            |
|  |              | d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i><br>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,25       |
|  |              | e. <i>Sáng tạo</i><br>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0,25       |
|  | <b>Câu 2</b> | Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật trong bài thơ <b>Vườn quê</b> .                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>4,0</b> |
|  |              | a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i><br>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0,5        |
|  |              | b. <i>Xác định đúng yêu cầu đề bài:</i><br>Phân tích, đánh giá về chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ Vườn quê.<br>- <i>Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.</i><br>- <i>Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0,25       |
|  |              | c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i><br>HS có thể viết bài theo nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:<br>* <i>Giới thiệu:</i> tác giả, bài thơ và nêu nội dung khái quát cần phân tích, đánh giá.<br>* <i>Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ:</i><br>- <i>Chủ đề của tác phẩm:</i> Thông qua bức tranh quê bình dị, gần gũi, nhà thơ đã thể hiện tình yêu với gia đình, thiên nhiên và quê hương đất nước.<br>- <i>Phân tích, đánh giá chủ đề của tác phẩm:</i><br>+ Bốn câu đầu: Bức tranh thiên nhiên buổi trưa hiện lên với hương thơm từ các loài hoa trái trong khu vườn gọi lên cảnh thơ mộng, mộc mạc và yên bình. Hình ảnh con thuyền vừa gần gũi vừa quen thuộc, gọi lên bao kỉ niệm ồn ào, tấp nập trong cuộc sống sinh hoạt của con người miền quê.<br>+ Bốn câu cuối: Nỗi nhớ về những kỉ niệm thuở ấu thơ của mỗi con người, gắn với lời ru của mẹ, những hình ảnh thân quen trong kí ức con người. Vườn quê, gần gũi, thân thuộc với mỗi chúng ta, nuôi dưỡng tâm tư, ước mơ... trong nhận thức của chúng ta thời thơ bé và cũng là động lực cho chúng ta khi trưởng thành.<br>- <i>Nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật:</i><br>+ <i>Câu tứ:</i> bài thơ được triển khai ban đầu là bức tranh thiên nhiên buổi trưa trong khu vườn, đến con thuyền thơ mộng trên bến sông và kết thúc bằng kỉ niệm ảm áp, bình dị thuở ấu thơ gắn liền với mẹ. Với câu tứ như vậy, bài thơ làm hiện ra một bức tranh quê gần gũi, thân thuộc, giản dị trong kí ức tuổi thơ của mỗi người. Câu tứ ấy cũng cho ta thấy được những cung bậc cảm xúc yêu quê hương nhẹ nhàng và sâu lắng của tác giả, khiến người đọc như thấy quê hương chính là nơi ai đi xa cũng muốn “tìm về”.<br>+ Bài thơ sử dụng thể thơ lục bát linh hoạt cùng với chủ thể trữ tình ẩn danh; gieo vần chân...<br>+ Màu sắc tượng trưng trong thơ: cách kết hợp từ độc đáo: <i>gió lay thức</i> , hình ảnh <i>thor con thuyền bến vắng nằm mơ, bóng nắng xoay tròn...</i> , biện pháp tu từ nhân hóa, ... thể hiện sự cảm nhận tinh tế, giàu xúc cảm cho hình ảnh thơ.<br>+ Ngôn ngữ trong sáng giản dị.<br>Tất cả đã xây dựng thành công bức tranh thiên nhiên và cuộc sống sinh hoạt của con người nơi thôn quê, góp phần truyền tải chủ đề của bài thơ.<br>* <i>Đánh giá:</i><br>- Bài thơ đã khắc họa bức tranh thiên nhiên vườn quê tươi đẹp. Nơi ấy chứa đựng những giấc mơ và là hành trang cho chúng ta trước những biến cố của cuộc đời.<br>- Nêu tác động và cảm nghĩ sau khi đọc, thưởng thức bài thơ.<br><b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2.0 – 2.5 điểm.</i><br>- <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1.25 điểm – 1.75 điểm.</i><br>- <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.</i> | 2,5        |
|  |              | d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,25       |

|                  |                                                                                        |             |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                  | Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.                                           |             |
|                  | e. Sáng tạo<br>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5         |
| <b>Tổng điểm</b> |                                                                                        | <b>10,0</b> |

## VÍ DỤ MINH HỌA DẠNG 2:

### I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

#### NHỚ

( Tác giả: Nguyễn Đình Thi)

*Ngôi sao nhớ ai mà sao lấp lánh  
Soi sáng đường chiến sĩ giữa đêm mây  
Ngọn lửa nhớ ai mà hồng đêm lạnh  
Sưởi ấm lòng chiến sĩ dưới ngàn cây*

*Anh yêu em như anh yêu đất nước  
Vết vả đau thương tươi thắm vô ngần  
Anh nhớ em mỗi bước đường anh bước  
Mỗi tối anh nằm mỗi miếng anh ăn*

*Ngôi sao trong đêm không bao giờ tắt  
Chúng ta yêu nhau chiến đấu suốt đời  
Ngọn lửa trong rừng bập bùng đỏ rực  
Chúng ta yêu nhau kiêu hãnh làm người.*

#### \* Chú thích:

- Nguyễn Đình Thi (1924- 2003) là một nghệ sĩ đa tài. Ông sáng tác nhạc, làm thơ, viết tiểu thuyết, kịch, tiểu luận phê bình; ở lĩnh vực nào ông cũng có những đóng góp đáng trân trọng. Thơ ông tự do, phóng khoáng mà vẫn hàm súc, sâu lắng, suy tư, đạt dào cảm xúc, giàu nhạc điệu và có nhiều tìm tòi theo hướng hiện đại.

- Bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi được tác giả sáng tác trong kháng chiến chống Pháp, là một trong những bài thơ tình hay thời chống Pháp và cũng là một trong những bài thơ tình đặc sắc trong thơ Việt Nam hiện đại.

#### Thực hiện các yêu cầu:

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Chỉ ra những từ ngữ miêu tả hình ảnh ngọn lửa trong bài thơ trên.

**Câu 3.** Theo anh/chị, hình ảnh *ngôi sao, ngọn lửa* trong bài thơ có ý nghĩa gì?

**Câu 4.** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong hai câu thơ sau:

*Ngôi sao nhớ ai mà sao lấp lánh  
Soi sáng đường chiến sĩ giữa đêm mây*

**Câu 5.** Từ nội dung của bài thơ, anh/chị rút ra được thông điệp ý nghĩa nào về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay đối với đất nước? Vì sao?

### II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

#### Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận ( khoảng 200 chữ) phân tích làm rõ cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi.

#### Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về giá trị của việc sở hữu một thái độ sống tích cực.

-----HẾT-----

## GỢI Ý ĐÁP ÁN:

| Phần     | Câu      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Điểm       |
|----------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b> |          | <b>ĐỌC HIỂU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>4,0</b> |
|          | <b>1</b> | Bài thơ viết theo thể thơ tám chữ.<br><i>Hướng dẫn chấm:</i><br>- Trả lời như đáp án: 0,5 điểm<br>- Trả lời sai: không cho điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0,5        |
|          | <b>2</b> | Trong bài thơ, hình ảnh ngọn lửa được tác giả miêu tả qua những từ ngữ sau:<br>- Hồng đêm lạnh<br>- Bập bùng<br>- Đỏ rực<br><i>Hướng dẫn chấm:</i><br>- Trả lời được 1 ý: 0,25 điểm<br>- Trả lời được 2-> 3 ý: 0,5 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,5        |
|          | <b>3</b> | Ý nghĩa của hình ảnh <i>ngôi sao, ngọn lửa</i> trong bài thơ “Nhớ”:<br>- <i>Ngôi sao, ngọn lửa</i> biểu trưng cho ý chí chiến đấu, cho niềm tin, hi vọng của người lính, đồng thời thể hiện lòng quyết tâm cao độ trên con đường bảo vệ tổ quốc, sẵn sàng quên mình vì lý tưởng cao đẹp của người chiến sĩ.<br>- Hình ảnh: <i>ngôi sao, ngọn lửa</i> trong bài thơ là hình ảnh đặc sắc, giàu ý nghĩa, thể hiện rõ tài năng sáng tạo nghệ thuật của nhà thơ.<br><i>Hướng dẫn chấm:</i><br>- Trả lời được 2 ý trên : 1,0 điểm<br>- Trả lời được ý 1: 0,75 điểm; ý 2: 0,25 điểm.<br>- Học sinh trả lời các ý trong Đáp án bằng các cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.                                                                                                         | 1,0        |
|          | <b>4</b> | - Biện pháp tu từ nhân hóa: nhân hóa <i>ngôi sao nhớ</i> ...<br>- Tác dụng:<br>+ Hình ảnh nhân hóa trên góp phần thể hiện cảm xúc của nhân vật trữ tình – anh, người chiến sĩ. Ngôi sao không chỉ được nhìn bằng tâm trạng nhớ, mà là cái cớ để người chiến sĩ bộc lộ nỗi nhớ. Ngôi sao mang nỗi nhớ cháy sáng để tham gia vào cuộc chiến đấu, để “soi đường” cho người chiến sĩ trên con đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.<br>+ Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm,...cho câu thơ.<br><i>Hướng dẫn chấm:</i><br>- Trả lời được 2 ý trong đáp án: 1,0 điểm<br>- Trả lời được ý 1: 0,25 điểm; trả lời được ý 2: 0,75 điểm( Tác dụng về nội dung: 0,5 điểm; Tác dụng về hình thức: 0,25 điểm)<br>- Học sinh trả lời các ý trong Đáp án bằng các cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa. | 1,0        |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |
|----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    | 5 | <p>- Từ nội dung của bài thơ, HS rút ra được 1 thông điệp ý nghĩa về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay đối với đất nước như: <i>Có ý thức và trách nhiệm trong việc bảo vệ và xây dựng đất nước; Yêu nước, chung tay góp sức xây dựng và bảo vệ đất nước; Sẵn sàng đảm nhận công việc khó khăn, gian khổ, cấp bách khi Tổ quốc cần; Phát huy truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc; Xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ; ...</i></p> <p>- Lí giải hợp lý, thuyết phục,...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- HS nêu được 1 thông điệp có ý nghĩa : 0,5 điểm;</p> <p>- Lý giải hợp lý, thuyết phục: 0,5 điểm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1,0        |
| II |   | <b>VIẾT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>6,0</b> |
|    | 1 | <b>Viết đoạn văn nghị luận ( khoảng 200 chữ) phân tích làm rõ cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi ở phần Đọc hiểu.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>2,0</b> |
|    |   | <p>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:<br/>Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng ( 150 chữ) của đoạn văn. HS có thể trình bày đó đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân –hợp, song hành hoặc móc xích.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 0,25       |
|    |   | <p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0,25       |
|    |   | <p>c. Đề xuất được hệ thống ý để làm rõ vấn đề cần nghị luận:<br/>* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:<br/>- Bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi đã khắc họa nổi bật cảm xúc của nhân vật trữ tình- người chiến sĩ.<br/>- Với thể thơ 8 chữ, ngắt nhịp 4/4 và 3/5, gieo vần chân; hình ảnh thơ dung dị, chân thật, chứa đựng nhiều tầng nghĩa, gợi cảm nhận đa chiều( <i>Ngôi sao lấp lánh, ngọn lửa hồng,.....</i>) nhà thơ đã thể hiện nổi bật vẻ đẹp tình yêu của người chiến sĩ. Vẻ đẹp ấy được gửi gắm qua cảm xúc, tâm trạng nhớ thương của một tình yêu cao đẹp trong trái tim những người sống có lí tưởng và quên mình vì Tổ quốc. Tình yêu của người chiến sĩ dành cho “em” là một tình yêu tha thiết, dạt dào mãnh liệt, luôn cháy bỏng, lớn lao, bất diệt, hòa quyện với tình yêu đất nước.<br/>- Qua cảm xúc của nhân vật trữ tình, Nguyễn Đình Thi khẳng định vẻ đẹp của tình yêu đôi lứa đã nâng lên thành tình yêu tình yêu tổ quốc, tình yêu cách mạng cháy bỏng rất đáng khâm phục và tự hào,...<br/>* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lý theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn.</p> | 0,5        |
|    |   | <p>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:<br/>- Lựa chọn các thao tác lập luận, các phương thức biểu đạt phù hợp để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận: Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Nhớ” của Nguyễn Đình Thi.<br/>- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.<br/>- Lập luận chặt chẽ , thuyết phục, lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng;...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,5        |
|    |   | <p>đ. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn;...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0,25       |
|    |   | <p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ,...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0,25       |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 2 | <b>Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về giá trị của việc sở hữu một thái độ sống tích cực.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>4,0</b>  |
|   | a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i><br>Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận xã hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 0,25        |
|   | b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: giá trị của việc sở hữu một thái độ sống tích cực.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0,5         |
|   | c. <i>Đề xuất được hệ thống ý để làm rõ vấn đề của bài viết:</i><br>c.1. Xác định được các ý chính của bài viết.<br>c.2. Sắp xếp được các ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:<br>* <i>Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.</i><br>* <i>Triển khai được vấn đề nghị luận:</i><br>- Giải thích vấn đề nghị luận: Thái độ sống tích cực là thái độ chủ động trước cuộc sống, được biểu hiện thông qua cách nhìn, cách nghĩ, cách hành động.<br>- Thể hiện quan điểm của người viết, có thể theo gợi ý sau:<br><b>Giá trị của việc sở hữu một thái độ sống tích cực:</b><br>+ Thái độ sống tích cực làm cho con người luôn chủ động trước mọi hoàn cảnh.<br>+ Người có thái độ sống tích cực luôn phấn đấu để đạt được ước mơ cho dù phải đối diện với nhiều thử thách, khó khăn.<br>+ Người có thái độ sống tích cực có thể cảm hóa được những người khác trong tập thể, cộng đồng;...<br>+ Phê phán những người có thái độ sống tiêu cực, dễ dàng từ bỏ mục đích khi vấp phải những trở ngại, khó khăn.<br>(Học sinh nêu được dẫn chứng về tấm gương luôn có thái độ sống tích cực và nỗ lực để thành công trong cuộc sống.)<br>* <i>Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học và hành động cho bản thân:</i> Nhận thức được giá trị của việc sở hữu một thái độ sống tích cực đối với mỗi người. Tuổi trẻ cần có ý thức sâu sắc về giá trị của thái độ sống tích cực, bồi dưỡng lòng tự tin và sự chủ động trong học tập cũng như trong cuộc sống. | 1,0         |
|   | d. <i>Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i><br>- Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân.<br>- Lựa chọn các thao tác lập luận, các phương thức biểu đạt phù hợp để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận<br>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng;...<br><b>=&gt;Lưu ý:</b> HS có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng, nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1,5         |
|   | đ. <i>Diễn đạt:</i><br>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản;...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,25        |
|   | e. <i>Sáng tạo:</i><br>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ,...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,5         |
|   | <b>TỔNG ĐIỂM</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>10,0</b> |

-----HẾT-----

## CHUYÊN ĐỀ 2

### HỆ THỐNG KHÁI QUÁT NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN

#### A. Mục tiêu kiến thức cần ôn tập

- Nhận biết và vận dụng hiểu biết về thơ trữ tình (giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố ngôn từ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản; ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tự sự trong thơ;...) và đặc điểm của truyện thơ dân gian, truyện thơ Nôm (cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, độc thoại nội tâm, bút pháp, ngôn ngữ,...) để đọc hiểu các bài thơ và đoạn trích truyện thơ.
- Nhận biết, phân tích và đánh giá một số yếu tố về nội dung (đề tài, chủ đề chính, phụ, tư tưởng, các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh,...) và hình thức (câu chuyện, sự kiện, nhân vật, chi tiết quan trọng, không gian, thời gian, người kể chuyện toàn tri, sự thay đổi điểm nhìn) của các văn bản truyện.
- Phân tích và đánh giá được một số yếu tố về hình thức (các chi tiết tiêu biểu, sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật,...); nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng, triết lí nhân sinh,...) của truyện ngắn hiện đại. Nêu được ý nghĩa, tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.
- Nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong thơ; giá trị thẩm mỹ của các yếu tố cấu tứ, ngôn từ; tình cảm, cảm xúc chủ đạo của người viết.
- Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tùy bút, tản văn, giữa hư cấu và phi hư cấu trong truyện kí; đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết qua văn bản; phát hiện được giá trị văn hóa hoặc triết lí nhân sinh từ văn bản.
- Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được thái độ và quan điểm của người viết;...; tác dụng của các yếu tố hình thức như bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin,...

#### B. Nội dung kiến thức cần ôn tập

##### I. Truyện thơ dân gian và truyện thơ Nôm

| Nội dung     | Truyện thơ dân gian                                                                                                                                                           | Truyện thơ Nôm                                                                                                                                                                                                                            |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khái niệm | Truyện thơ dân gian là truyện do dân gian kể lại bằng hình thức thơ và phương thức truyền miệng.                                                                              | Truyện thơ Nôm là truyện thơ được viết bằng chữ Nôm, phần lớn theo thể thơ lục bát.                                                                                                                                                       |
| 2. Đặc điểm  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáng tác tập thể.</li> <li>- Phương thức lưu truyền chủ yếu bằng con đường truyền miệng.</li> <li>- Mang tính nguyên hợp.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình.</li> <li>- Phản ánh cuộc sống qua một cốt truyện với hệ thống nhân vật, sự kiện, vừa bộc lộ thái độ, cảm xúc, tâm trạng của nhân vật, của tác giả.</li> </ul> |
| 3. Phân loại | - Căn cứ vào cơ sở sự kết hợp giữa tự sự (và trữ tình, có thể chia truyện thơ dân gian thành 2 nhóm:                                                                          | Căn cứ vào nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, có thể chia truyện thơ Nôm thành hai nhóm                                                                                                                                                 |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|               | <p>nhóm tự sự - trữ tình (yếu tố tự sự nổi trội hơn), nhóm trữ tình – tự sự (yếu tố trữ tình nổi trội hơn).</p> <p>- Căn cứ vào đề tài, chủ đề, có thể chia truyện dân gian thành ba nhóm chính: tình yêu lứa đôi; những người nghèo khổ, bất hạnh; ước mơ công lí, chính nghĩa.</p> | <p>một cách tương đối: truyện thơ Nôm bình dân và truyện thơ Nôm bác học.</p> <p>+ Thơ Nôm bình dân: thường khuyết tên tác giả; thường lấy đề tài, cốt truyện từ truyện dân gian như cổ tích; ngôn ngữ nôm na, mộc mạc.</p> <p>+ Thơ Nôm bác học: phần lớn có tên tác giả, hay lấy đề tài, cốt truyện từ những tác phẩm cổ của Trung Quốc nhưng được người viết sáng tạo lại một cách độc đáo.</p>                                                                                                                           |
| 4. Cốt truyện | Gồm ba phần: Gặp gỡ - Thử thách (hoặc Tai biến) – Đoàn tụ.                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 5. Nhân vật   | <p>Thường được phân theo loại (tốt – xấu, thiện – ác), được miêu tả qua những biểu hiện bên ngoài (diện mạo, hành động, lời nói) và qua tâm trạng.</p>                                                                                                                               | <p>- Thường được phân theo loại chính diện và phản diện, tương ứng với chính - tà, thiện - ác, tốt - xấu.</p> <p>- Phần nhiều được miêu tả với những biểu hiện bên ngoài (diện mạo, hành động, ngôn ngữ đối thoại) hơn là với đời sống nội tâm (cảm xúc, suy tư, ngôn ngữ độc thoại) hơn là con người với đời sống nội tâm (cảm xúc, suy tư, ngôn ngữ, độc thoại). Tính cách nhân vật thường tĩnh tại, ít có sự vận động và phát triển, những tác động của hoàn cảnh có tác dụng làm rõ hơn tính cách đã được định hình.</p> |
| 6. Ngôn ngữ   | <p>Đậm chất dân ca, giàu cảm xúc, giàu hình ảnh và các biện pháp tu từ.</p>                                                                                                                                                                                                          | <p>Trong ba hình thức ngôn ngữ tự sự là ngôn ngữ gián tiếp (lời tác giả), ngôn ngữ trực tiếp (lời nhân vật), ngôn ngữ nửa trực tiếp (lời tác giả nhưng thể hiện cảm xúc, suy tư, giọng điệu nhân vật; lời tác giả và lời nhân vật đan xen vào nhau, khó lòng tách bạch), truyện thơ Nôm hay sử dụng ngôn ngữ gián tiếp. Người kể chuyện thường ở ngôi thứ ba.</p>                                                                                                                                                            |

### **Ví dụ minh họa truyện thơ Nôm:**

#### **Phân tích tâm trạng nhân vật Kiều Nguyệt Nga qua đoạn trích:**

Mười ngày đã tới ải Đồng,  
Minh mông biển rộng ùng ùng sóng xao.  
Đêm nay chẳng biết đêm nào,  
Bóng trắng vàng vặc bóng sao mờ mờ.  
Trên trời lặng lẽ như tờ,  
Nguyệt Nga nhớ nỗi tóc tơ chẳng còn.  
Than rằng: “Nọ nước kia non,  
Cảnh thời thấy đó, người còn về đâu?”  
Quân hầu đều đã ngủ lâu,  
Lén ra mở bức rèm châu một mình:  
“ Vắng người có bóng trăng thanh,  
Trăm năm xin gửi chút tình lại đây.  
Vân Tiên anh hỡi có hay?  
Thiếp nguyện một tấm lòng ngay với chàng”.  
Than rồi lấy tượng vai mang,  
Nhắm dòng nước chảy vội vàng nhảy ngay.

#### **Gợi ý:**

Đoạn thơ ghi lại tâm trạng đau khổ của Nguyệt Nga trên đường đi cống giặc và ca ngợi tấm lòng son sắt thủy chung trong tình yêu của nàng. Nguyệt Nga là một thiếu nữ xinh đẹp “Vóc ngọc mình vàng” có thị tì Kim Liên hầu hạ. Nàng xuất thân trong tầng lớp quý tộc, là “con quan tri phủ ở miền Hà Khê”. Nguyệt Nga là một con người giàu lòng trung nghĩa; trước hành động nghĩa hiệp của Lục Vân Tiên, nàng đã nói:

Gấm câu báo đức thù công,

Lấy chi cho phi tấm lòng cùng người.

Cảm phục trước hành động anh hùng và hào hiệp của người con trai xa lạ vừa đánh cướp cứu mình, Kiều Nguyệt Nga đã khắc sâu trong trái tim mình hình ảnh Lục Vân Tiên, và nàng đã vẽ bức hình chàng, luôn mang theo bên mình. Con gái Kiều Công quả là một thiếu nữ đa cảm, đa tình. Mỗi tình đơn phương ấy thật đẹp và son sắt thủy chung.

Bị bắt đi cống giặc là một thử thách đầy bi kịch. Đã mười ngày trôi qua, Kiều Nguyệt Nga đã đi tới ải Đồng, bên này là quê hương mình, bên kia là xứ người, là đất giặc Ô Qua.

Dòng sông bao la “mênh mông”, tiếng sóng vỗ “đùng ùng” trắng “vằng vặc?”, sao “mờ mờ” gần xa. Cả một bầu trời “lặng lẽ như tờ”. Nguyễn Đình Chiểu đã lấy ngoại cảnh sông, nước, trăng, sao để diễn tả tâm trạng cô đơn của người đẹp trên đường đi cống; lấy tĩnh để tả động, trời thì “lặng lẽ” mà trong lòng kẻ bạc mệnh thì quặn đau tê tái và cô đơn. Sóng vỗ trên sông hay đang vỗ trong lòng nàng?

Mười ngày đã tới ải Đồng,

Minh mông biển rộng ùng ùng sóng xao.

Đêm nay chẳng biết đêm nào,  
Bóng trắng vàng vạc bóng sao mờ mờ.  
Trên trời lặng lẽ như tờ.

Trước cảnh xa lạ, bao la và mịt mờ ấy, Kiều Nguyệt Nga cất lời than. Vừa thương mình vừa thương người quân tử mà mình đã mang nặng ân sâu; chàng trai anh hùng hào hiệp mà mình đã yêu dấu sắt son, đã thủ tiết đợi chờ:

Than rằng: “Nọ nước kia non,  
Cảnh thời thấy đó, người còn về đâu ?

“Người” mà Kiều Nguyệt Nga nhắc đến chính là Lục Vân Tiên. Câu hỏi “người còn về đâu” chứa đầy tâm trạng đau đớn, cô đơn và sầu tủi.

Nếu như Nguyễn Du dùng hai câu tả cảnh vật giờ khắc quyết định tự tử của Kiều trên sông Tiền Đường: “Cửa bông vôi mở rèm châu- Trời cao sông rộng một màu bao la” thì ở đây, Nguyễn Đình Chiểu cũng đã viết cái phút đớn đau ấy của Kiều Nguyệt Nga bằng những vần thơ ứa lệ:

Quân hầu đều đã ngủ lâu,  
Lén ra mở bức rèm châu một mình.

Giai nhân mệnh bạc tự thương và tự than thân. Vàng trắng trên trời cao là chứng nhân cho lời thề son sắt thủy chung, cho quyết tâm “giữ ngọc gìn vàng” của người thiếu nữ, “thủ tiết” bằng cái chết để giữ trọn “một tấm lòng ngay” với tình nhân mà mình đã từng tôn thờ, đã từng ôm ấp:

Vắng người có bóng trăng thanh,  
Trăm năm xin gởi chút tình lại đây.

Vân Tiên anh hỡi có hay?

Thiếp nguyện một tấm lòng ngay với chàng.

Bao nhiêu nước mắt đã chảy xuống? Để giữ trọn “tấm lòng ngay với chàng” Kiều Nguyệt Nga đã hành động một cách quyết liệt:

Than rồi lấy tượng vai mang,

Nhắm dòng nước chảy vôi vàng nhảy ngay.

Lúc xa cách thì vẽ chân dung người yêu để sớm tối được ôm ấp, ngắm nghía. Lúc sống trong lặn độn khó khăn, hình tượng người yêu là nơi nương tựa tinh thần. Lúc nhảy xuống sông tự tử, Kiều Nguyệt Nga vẫn vai mang tượng Lục Vân Tiên đi sang thế giới bên kia với lời nguyện son sắt thủy chung. Cũng là bi kịch giai nhân xưa nay, nhưng mỗi người một khác. Cũng là “phận hồng nhan”, “chôn đoạn trường” nhưng nào ai giống ai? Sau khi Từ Hải vì mắc lừa Hồ Tôn Hiến mà bị giết chết, Kiều phai hầu rượu đánh đàn trong bữa tiệc quan, rồi bị ép lấy viên thổ quan, nàng phải nhảy xuống sông Tiền Đường tự tử:

Giết chồng mà lại lấy chồng,

Mặt nào còn đáng ở trong cõi đời?

Thôi thì một thác cho rồi,

Tấm lòng phó mặc trên trời dưới sông.

Kiều phải tự tử vì đau khổ và ân hận. Kiều Nguyệt Nga phải nhảy xuống sông để "gửi chút tình" với trăng nước, để giữ tròn "tấm lòng ngay" với Lục Vân Tiên. Tiết hạnh của Kiều Nguyệt Nga vằng vặc như trăng sao. Hành động tự tử của Kiều Nguyệt Nga là để thủ tiết với Lục Vân Tiên, là để chống lại mọi âm mưu hèn hạ, xảo quyệt của tên Thái Sư, vị đại quan đầu triều. Đoạn thơ đã thể hiện bút pháp nghệ thuật tả cảnh ngụ tình của Nguyễn Đình Chiểu. Sự kết hợp hài hòa giữa miêu tả, tự sự và độc thoại trữ tình đã tô đậm tính cách Kiều Nguyệt Nga: son sắt, thủy chung và tiết hạnh.

## II. Bối cảnh lịch sử, môi trường gia đình, cuộc đời tác giả với việc đọc hiểu thơ văn

| Nội dung  | Kiến thức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khái niệm | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bối cảnh lịch sử, môi trường gia đình là những yếu tố khách quan có ảnh hưởng tới cuộc đời, con người và sáng tác của tác giả.</li> <li>- Cuộc đời, con người nhà văn là yếu tố chủ quan tác động trực tiếp tới sáng tác văn chương.</li> <li>- Tác phẩm là "tấm gương phản chiếu" tác giả và thời đại.</li> </ul> |

## III. Nghệ thuật Truyện Kiều

| Nội dung                                      | Kiến thức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thể loại                                   | Truyện thơ Nôm, kết hợp được thể mạnh của cả tự sự và trữ tình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 2. Cốt truyện                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyễn Du tiếp thu cốt truyện từ cuốn tiểu thuyết chương hồi Kim Vân Kiều truyện của Thanh Tâm tài nhân (Trung Quốc).</li> <li>- Cốt truyện của Truyện Kiều giống nhiều truyện thơ Nôm với kết cấu ba phần Gặp gỡ - Thử thách – Đoàn tụ, kết thúc có hậu – người tốt được đền bù, kẻ xấu bị trừng phạt. Tuy nhiên, điểm khác biệt của Truyện Kiều so với truyện thơ Nôm ở kết thúc tác phẩm: về hình thức là có hậu song thực chất là bi kịch.</li> </ul> |
| 3. Nhân vật                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân vật phân chia theo loại (nhân vật tốt, thiện như Kim Trọng, Từ Hải, nhân vật xấu, ác như Mã Giám Sinh, Tú Bà, Sở Khanh,...).</li> <li>- Nhân vật không thể phân chia theo loại (nhân vật có sự đan xen tốt – xấu như Thúc Sinh). Tính cách nhân vật được khắc họa với cả dáng vẻ bên ngoài và đời sống nội tâm, có sự phát triển bởi tác động của hoàn cảnh (Thúy Kiều).</li> </ul>                                                                  |
| 4. Nội tâm nhân vật được thể hiện qua các mặt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lời người kể chuyện.</li> <li>- Bút pháp tả cảnh ngụ tình.</li> <li>- Lời độc thoại nội tâm.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 5. Người kể chuyện                            | Người kể chuyện ở truyện thơ Nôm chủ yếu là ngôi thứ ba, là người kể chuyện toàn tri. Do người kể chuyện ở ngôi thứ ba nên điểm nhìn trần thuật từ bên ngoài câu chuyện. Trong Truyện Kiều, điểm nhìn trần thuật có sự thay đổi, từ người đứng ngoài câu chuyện thành người trong cuộc, kết hợp người kể chuyện toàn tri và người kể chuyện hạn tri, kết hợp kể với biểu đạt tình cảm.                                                                                                             |

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6. Nghệ thuật miêu tả | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiên nhiên có khi là đối tượng thẩm mỹ, được miêu tả chân thực, sinh động, có khi là phương tiện thể hiện tình cảm với nghệ thuật “tả cảnh ngụ tình”.</li> <li>- Nhân vật chính diện thường được Nguyễn Du miêu tả bằng bút pháp ước lệ, lí tưởng hóa, nhân vật phản diện thường được miêu tả bằng bút pháp tả thực.</li> </ul> |
| 7. Ngôn ngữ           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngôn ngữ đời sống, ngôn ngữ văn học dân gian (ca dao, tục ngữ) và ngôn ngữ bác học kết tinh từ sách vở.</li> <li>- Ngôn ngữ tác phẩm vừa bình dị, vừa mang vẻ đẹp cổ điển.</li> </ul>                                                                                                                                            |

### Ví dụ minh họa:

**Chỉ rõ nghệ thuật miêu tả tâm trạng nhân vật của Nguyễn Du trong *Truyện Kiều* ở 4 câu thơ sau:**

“Người lên ngựa, kẻ chia bào,  
 Rừng phong, thu đã nhuộm màu quan san.  
 Dặm hồng, bụi cuốn chinh an,  
 Trông người đã khuất mấy ngàn dâu xanh

### **Gợi ý: Tâm trạng chia tay giữa Thúy Kiều và Thúc Sinh**

- + Hình ảnh con người: *Người lên ngựa* (Thúc Sinh), *kẻ chia bào* (Thúy Kiều)
  - + Không gian chia tay: *Rừng phong, ngàn dâu*, rừng phong bát ngát rộng lớn, ngàn dâu mênh mông vô tận, tâm trạng con người ẩn dấu dưới sự vật kia.
  - + Thời gian chia tay: Mùa *thu*: buồn bã, *dặm hồng bụi cuốn*: gấp gáp, lo lắng. Thời gian ít ỏi, eo hẹp, ngăn ngòi gợi tâm trạng kẻ ở, người đi phấp phồng, lo âu, sầu muộn.
  - + Nhịp điệu câu thơ thứ 3 “*Dặm hồng bụi cuốn chinh an*” hồi thúc, gieo vào lòng người đọc sự hụt hẫng, trống vắng của kẻ ở, người đi.
  - + Nghệ thuật đối trong câu thơ, đối giữa thời gian và không gian... tâm trạng ngổn ngang trăm mối tơ vò trong lòng người đưa tiễn.
- => Cuộc chia ly giữa Thúy Kiều và Thúc Sinh vừa đẹp, vừa buồn, vừa tĩnh lặng trong cái vô tận vô cùng, vừa xáo động trong tâm thức lo âu, vừa nhẹ nhàng thấp thoáng, vừa cô đơn.

### **IV. Sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật trong truyện ngắn**

| Lời người kể chuyện                                                                                             | Lời nhân vật                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nhằm giới thiệu, miêu tả nhân vật, bối cảnh, bình luận, dẫn dắt câu chuyện, tạo thành giọng chủ đạo của truyện. | Phương tiện bộc lộ ý nghĩ, tâm trạng, cá tính của nhân vật trong từng tình huống cụ thể, góp phần thể hiện phẩm chất, tính cách nhân vật. |
| => Lời nhân vật thường có sự phối hợp hài hoà với lời người kể chuyện.                                          |                                                                                                                                           |

### Ví dụ minh họa:

**Hãy làm sáng tỏ sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật qua đoạn trích trong truyện ngắn “ Mảnh trăng cuối rừng” của nhà văn Nguyễn Minh Châu?**

Nhưng dầu sao đó cũng chỉ là một việc riêng. Tôi đang bức và lo xe không lấy được hàng hay gặp trở ngại gì, thì đồng chí lái phụ đánh xe lên, từ dưới chân dốc, đã bóp còi inh ỏi như xe chữa cháy. Mặc tôi gắt, đồng chí lẳng lặng trao phiếu hàng cho tôi, vui vẻ đặt vào trong cốp gói xôi lạc và một bi đông nước đường. "Chúc anh đi may mắn nhé!" anh chàng vui tính nháy mắt ranh mãnh, rồi phát mạnh vào vai tôi một cái đau điếng. Xong, anh chàng co chân nhảy xuống đường. Chuyến này, theo phân công của trung đội, chỉ mình tôi đi. Tôi vẫn thường nhận một mình một đầu xe. Đồng chí lái phụ làm việc ở nhà. Từ biệt tôi xong, đồng chí phụ lái vừa đi qua mấy bước đã quay lại nắm tay nện vào cánh cửa xe sầm sầm:

- Anh Lãm này, theo phiếu giao hàng, tôi kiểm lại thấy thiếu một chiếc lốp. Tôi đã bắt anh ký nhận vào trong phía rồi đấy nhé!

- Được. - Tôi trả lời và rất bằng lòng về công việc ấy.

- Còn một cái nữa, cái này có nhưng mà không ghi trong phiếu...

- Còn gì nữa?

- Phía sau, có một người ngồi nhờ lên cầu Đá Xanh đấy.

Tôi ngạc nhiên hết sức, hỏi vặn:

- Sao cậu tự động vô nguyên tắc thế hử?

- Nguyên do thế này, anh ạ... Thế này...

Mặc dù những lý do cho đi nhờ xe đồng chí lái phụ trình bày đều hợp lý, tôi vẫn giận đồng chí ấy. Tôi đoán ngay con người đang ngồi sau kia nhất định là một cô gái. Và, trước mặt tôi liền hiện ra cảnh tượng hết sức quen mắt: một bên là cái vế nũng nịu của một cô nàng ôm chiếc nón trắng đứng sát cửa xe, một bên là những câu hỏi ồm ồm của "anh tài phụ" của tôi đang ngồi vắt vẻo trong buồng lái, một nụ cười và một đốm thuốc lá ló ra ngoài. Thế là đủ tai hại cho tôi rồi! Tàn cho được câu chuyện ấy thì xe lên sớm làm sao được? Đồng chí lái xe phụ đã quay về phía sau từ lúc nào. Tôi vẫn còn ngồi phân vân mấy giây. Xe chạy qua bao nhiêu chặng nguy hiểm mà trong xe lại có người đi nhờ? Nhưng chẳng lẽ bây giờ bảo người ta xuống đi bộ? Thôi được! Tôi quyết định đi. Trước lúc mở máy. Tôi quay lại nhìn qua tấm lưới sắt gắn sau lưng, chỉ thấy tối mò mò như hũ nút và mùi cao su mới xông sang. Chẳng hiểu người khách đi nhờ ngồi ở góc nào.

- Ai ngồi trong đó? - Tôi lên tiếng, giọng hỏi chẳng lấy gì làm ôn tồn lắm.

Không có tiếng đáp. Chỉ thấy động lịch kịch giữa các chồng lốp ô tô ở phía sau. Rồi lại nghe tiếng kêu lục cục khê khê như gà con cựa trong ổ. Tôi đoán câu chuyện trao đổi giữa tôi và đồng chí lái phụ, "người khách" đã nghe rõ hết, và bây giờ thấy tôi lên tiếng hỏi, người ấy sợ. Chắc người ấy đang phấp phồng sợ tôi không cho đi nhờ. Nhưng người đó là ai?

- Có ai ngồi sau đó? - Tôi nhắc lại câu hỏi, lần này giọng đỡ gay gắt hơn.

- Tôi đây.. Tôi nhờ đồng chí lên cầu Đá Xanh một tẹo.

Quả tôi đoán chẳng sai. Rõ ràng tiếng trả lời của một người đàn bà, một cô gái, tiếng nói trong lẫn và rất bình tĩnh, cứng cỏi nữa là khác. Mặc, tôi vẫn hỏi gặng:

- Đàn ông, hay đàn bà?

- Đàn ông!

- Thôi đi cô, đáng lý tôi đã mời cô xuống, đây là xe chở hàng quân sự! Cô lên cầu Đá Xanh có việc gì?

- Em là công nhân giao thông. Anh gì ban nãy đã xem chứng minh thư rồi. Em về trên đơn vị có chút việc. Tôi hỏi bừa một câu cho vui:

- Việc gì? Hay là cô đi thăm chồng hay người yêu.

- Em đi thăm người yêu đấy. Tôi vội nỏ máy và trong bụng cũng phát hoảng lên vì cái cách con gái ăn nói đối đáp bạo dạn nhường ấy. Nhưng nghe giọng nói, chẳng phải giọng một câu nói đùa. Biết đâu đấy, biết đâu cô ta nói thật?

## V. Thơ

### 1. Cấu tứ trong thơ

| Nội dung  | Kiến thức                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khái niệm | Cấu tứ là cách triển khai, tổ chức hình ảnh, mạch cảm xúc của bài thơ. Một số cách tổ chức cấu tứ thường gặp: tương đồng, tương phản, tăng cấp, chuyển hoá hoặc thống nhất các mặt đối lập (động / tĩnh, không gian / thời gian, cảnh / tình,...). |

### Ví dụ minh họa:

Dàn ý Viết văn bản nghị luận tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh của tác phẩm Nhớ Đồng

#### 1. Mở bài

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: cấu tứ và hình ảnh của tác phẩm Nhớ Đồng.

#### 2. Thân bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.

- Tóm tắt nội dung bài thơ.

- Nêu khái niệm cấu tứ và hình ảnh trong thơ

- Phân tích cấu tứ: Nỗi nhớ da diết của người tù cộng sản

+ Nỗi nhớ về cuộc sống bên ngoài nhà tù (từ đầu...thiệt thà)

Tiếng hò đơn độc lặp đi lặp lại:

+ Tiếng than khóc khoải, da diết: sự hiu quạnh, buồn tủi, cách biệt => nhớ đồng quê, nhớ những người thân thương, nhớ cuộc sống ngoài nhà tù

+ Nhớ về chính mình những ngày chưa bị giam (tiếp ...ngát trời). Những tháng ngày tự do hoạt động cách mạng thể hiện sự khao khát tự, say mê lý tưởng => càng lạc lõng cô đơn.

+ Trở về thực tại nơi trại giam (còn lại). Nhớ tù hiện tại về quá khứ đến hiện tại. Nhớ, buồn, tủi hờn, cô đơn, cho thấy sự phẫn uất, bất bình trước thực tại => yêu tự do.

- Phân tích hình ảnh:

+ Giọng hò quê hương: buồn hiu quạnh

+ Như cánh chim, gió cồn thơm, ô mạ....:gắn gũi, thân thuộc => ao ước nhìn thấy

+ Mẹ già: tình mẫu tử thiêng liêng => nhớ quên hương

### 3. Kết bài:

- Tác dụng của cấu tứ và hình ảnh:

+ Thấy rõ tâm sự của người thanh niên yêu nước, nỗi lòng nhớ thương da diết về cuộc sống tự do, say mê cách mạng của nhân vật trữ tình

- Tình cảm và thông điệp của tác giả:

+ Muốn gửi gắm về một khát vọng tự do yêu hòa bình yêu quê hương yêu đất nước

## 2. Thơ có yếu tố tượng trưng

| Nội dung                                            | Kiến thức                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khái niệm                                        | Thơ có yếu tố tượng trưng là thơ có những hình ảnh mang tính biểu tượng, gọi cho người đọc những ý niệm, hoặc gợi lên một liên tưởng sâu xa. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 2. Yếu tố tượng trưng trong thơ cổ điển và hiện đại | Thơ cổ điển                                                                                                                                  | Các hình ảnh tùng, cúc, trúc, mai tượng trưng cho người quân tử (với tâm hồn thanh cao). Trong ca dao, cặp hình ảnh thuyền - bến tượng trưng cho người con trai / người ra đi (thuyền) và người con gái / người ở lại (bến). Những hình ảnh tượng trưng này có tính công thức, gắn với truyền thống văn hoá của một cộng đồng.                                                                                                                        |
|                                                     | Thơ hiện đại                                                                                                                                 | Các hình ảnh có tính biểu tượng gắn với phong cách và cái nhìn nghệ thuật của từng nhà thơ, thường được xây dựng thông qua cách sử dụng nhạc điệu, những kết hợp từ bất thường, các phép so sánh và đặc biệt là ẩn dụ chuyển đổi cảm giác nhằm biểu đạt những rung động, nhận thức sâu xa, những tồn tại vô hình. Ý nghĩa của yếu tố tượng trưng trong thơ vì thế thường mơ hồ, không xác định nhưng lại ẩn chứa những phát hiện, liên tưởng độc đáo. |

### Ví dụ minh họa:

#### Phân tích 1 yếu tố tượng trưng trong bài thơ: “ Đây mùa thu tới” của Xuân Diệu?

Với ngòi bút sáng tạo cùng tài năng của mình, “Đây mùa thu tới” đã được tác giả vận dụng nhiều biện pháp tu từ và hình ảnh ước lệ tượng trưng, trong đó, yếu tố tượng trưng trong bài thơ mà em thích nhất là hình ảnh "Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang". Là một câu thơ mở đầu bài thơ, mở ra một khung cảnh buồn và vắng vẻ, đìu hiu, hình ảnh rặng liễu đã được miêu tả như một mái tóc buồn đang đứng chịu tang. Người xưa thường có câu "liều yếu đào tơ". Do đó hình ảnh liễu đìu hiu này có thể là hình ảnh tượng trưng cho một cô gái đang chịu tang.

## VI. Tùy bút, tản văn

| Nội dung                                                    | Tùy bút                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tản văn                                                                                                                                                                                                           |
|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khái niệm                                                | - Tùy bút là văn xuôi trữ tình - một loại tác phẩm tự sự phi hư cấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Tản văn - một loại tác phẩm gần với tùy bút, cũng là loại tác phẩm tự sự phi hư cấu, sử dụng kết hợp nhiều phương thức biểu đạt.                                                                                |
| 2. Đặc điểm                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tùy bút ghi chép một cách tự do những suy nghĩ, cảm xúc mang màu sắc cá nhân của người viết về con người và sự việc.</li> <li>- Bài tùy bút thường thể hiện rất rõ cái “tôi” độc đáo, cũng như tâm hồn, tình cảm của tác giả.</li> <li>- Ngôn ngữ của tùy bút thường rất giàu chất thơ.</li> </ul>                                                                                                                                            | - Nội dung bài tản văn thường nêu lên các hiện tượng chân thực, gần gũi với cuộc sống nhưng giàu ý nghĩa xã hội. Thông qua nội dung ấy, người viết bộc lộ trực tiếp tình cảm, suy nghĩ mang đậm cá tính của mình. |
| 3. Sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tùy bút, tản văn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự sự là kể lại sự việc (bối cảnh, nhân vật, quá trình, kết quả,...).</li> <li>- Trữ tình là bộc lộ trực tiếp những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc chủ quan của người viết trước con người và sự việc được nói tới.</li> <li>- Tùy vào đề tài và mục đích bài viết mà tác giả kết hợp các yếu tố tự sự và trữ tình với những mức độ khác nhau.</li> <li>- Tùy bút sử dụng nhiều yếu tố trữ tình, còn tản văn dùng nhiều yếu tố tự sự.</li> </ul> |                                                                                                                                                                                                                   |

### Truyện kí

| Nội dung                               | Kiến thức                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khái niệm                           | Truyện kí là thể loại giao thoa giữa truyện và kí, trong đó, nhà văn dựa vào những con người và sự việc có thật, lựa chọn, sắp xếp và tổ chức thành câu chuyện hấp dẫn, làm nổi bật đối tượng được phản ánh bằng ngôn ngữ văn học.                                    |
| 2. Quá trình phát triển                | <p>Truyện kí phát triển mạnh trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ do yêu cầu cổ vũ động viên, ca ngợi người thật, việc thật,...</p> <p>VD: Sống như anh (Trần Đình Văn), Người mẹ cầm súng (Nguyễn Thi),...</p>                               |
| 3. Sự kết hợp của hư cấu và phi hư cấu | Truyện kí chú trọng tính xác thực về con người và sự kiện,.. đồng thời sử dụng hư cấu với các chi tiết, tâm lí, nhân vật, sự việc,... do nhà văn tưởng tượng ra khiến câu chuyện hiện lên vừa chân thực, khách quan vừa sinh động theo cách nhìn độc đáo của tác giả. |

### ĐỀ MINH HỌA

**Viết một đoạn văn ngắn phân tích đặc trưng thể loại kí qua đoạn trích “Một lít nước mắt” - Ki-tô A-ya (SGK Cánh Diều/105 – tập 1)**

## DÀN Ý HƯỚNG DẪN VIẾT ĐOẠN

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>MD</b> | <p>+ Vài nét về tác giả: Ki-tô A-ya là một nữ sinh người Nhật Bản, bị mắc bệnh nan y mang tên Thoái hóa tiểu não ở tuổi 15.</p> <p>+ Vài nét về tác phẩm: “Một lít nước mắt” là cuốn nhật kí ghi lại quãng đời 10 năm chống chọi kiên cường với bệnh tật của Ki-tô A-ya. Bệnh tật khiến em mất dần tiếng nói, mất khả năng tự điều khiển cơ thể và phải liên tục vào bệnh viện điều trị. Những ngày tháng học trung học phổ thông vô cùng khó khăn. Ki-tô A-ya nhiều khi cảm thấy đau khổ, cô đơn nhưng không bi lụy, ngược lại em vẫn nâng niu sự sống của chính mình.</p> <p>+ Đoạn trích là phần nhật kí được Ki-tô A-ya ghi lại trong thời gian em học năm lớp 12, khi bệnh tật ngày càng nặng hơn khiến em không còn đi lại được nữa.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>TĐ</b> | <p>- Phân tích một đặc điểm nổi bật thể loại kí được thể trong đoạn nhật kí:</p> <p>+ Tính phi hư cấu: được thể hiện ở những yếu tố: địa danh, con người, thời gian, sự kiện... chỉ ra tác dụng của những yếu tố đó đối với nội dung đoạn trích.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Con người: câu chuyện có thật về em Ki-tô A-ya.</li> <li>• Thời gian: đoạn nhật kí được ghi lại trong khoảng thời gian cụ thể, đó là năm Ki-tô A-ya học lớp 12 – năm cuối em được trải nghiệm cuộc sống ở kí túc xá. Các từ ngữ chỉ thời gian cho thấy sự việc vừa mới xảy ra đối với nhân vật như: “Sáng nay, mình bị ngã, cảm đập xuống đất”</li> <li>• Địa danh: Những sự kiện xoay quanh Ki-tô A-ya trong đoạn trích đều diễn ra ở kí túc xá và ở tại nhà của em.</li> <li>• Sự kiện: có 2 sự kiện chính: thứ nhất Ki-tô A-ya bị ngã, cảm đập xuống đất, vai và cánh tay ê ẩm và bầm dập; thứ 2: Ki-tô A-ya phát hiện mình không đi được nữa, phải bò để di chuyển.</li> </ul> <p>⇒ <b>Tác dụng: đem đến cho tác phẩm tính chân thực về cuộc sống và suy nghĩ của Ki-tô A-ya trong những ngày tháng chống chọi với căn bệnh nan y.</b></p> <p>+ Một số thủ pháp nghệ thuật trong kí: Trong đoạn trích, có sự kết hợp giữa thủ pháp miêu tả (tả những cánh hoa bay lá tả lợt qua cửa xe hơi khi mùa xuân qua đi) với nghệ thuật trần thuật (kể lại những sự việc diễn ra với A-ya trong năm học lớp 12: việc bị ngã, việc không đi được nữa)</p> <p>⇒ <b>Sự kết hợp của 2 yếu tố này giúp cho đoạn nhật kí của A-ya trở nên sinh động. Người đọc không chỉ thấy được những biến cố xảy ra với A-ya mà còn thấy được tâm hồn nhạy cảm của em trước thiên nhiên, cuộc sống.</b></p> |
| <b>KĐ</b> | <p>Từ thái độ tích cực của nhân vật A-ya đối với cuộc sống đã truyền cho bản thân em động lực sống, thái độ trân trọng cuộc sống, trân trọng sinh mạng. Đoạn trích còn mang</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

đến cho độc giả thông điệp về lối sống tử tế, biết cảm thông cho những người kém may mắn.

## VII. Bi kịch

| Nội dung     | Kiến thức                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khái niệm | Bi kịch thuộc thể loại kịch, mang đầy đủ những đặc điểm của thể loại này về cốt truyện, ngôn ngữ, hành động kịch.                                                                                                                                                                              |
| 2. Nhân vật  | Nhân vật chính trong bi kịch thường là nhân vật có những phẩm chất, năng lực vượt trội, có khát vọng và lí tưởng đẹp đẽ nhưng phải đối đầu với mâu thuẫn, xung đột không thể hoá giải hoặc sai lầm của chính bản thân và vì thế phải chấp nhận thất bại hoặc cái chết bi thảm như một tất yếu. |
| 3. Xung đột  | Xung đột giữa những khát vọng đẹp đẽ của nhân vật với tình trạng không thể thực hiện được điều đó trong thực tiễn. Ở đây, cần lưu ý là nhân vật ý thức được tình trạng này nhưng không khuất phục, không thoả hiệp trước nó cho dù phải trả giá bằng chính mạng sống của mình.                 |
|              | Xung đột nằm trong chính nhân vật. Trong trường hợp này, vẻ đẹp khát vọng, những giá trị tích cực của nhân vật đối đầu với phần bóng tối, với những sai lạc ngay trong nội tâm nhân vật. Điều đó khiến nhân vật phải trả giá bằng sự thất bại hoặc cái chết bi thảm.                           |

### Ví dụ minh họa:

#### Bi kịch của Vũ Như Tô

a. Bi kịch bởi khát vọng nghệ thuật của Vũ Như Tô mâu thuẫn với hiện thực đời sống

- Vũ Như Tô là người nghệ sĩ tài ba với lí tưởng nghệ thuật cao cả

+ Là người “ngàn năm chưa dễ có một”

+ Tài năng của ông được thể hiện: “chỉ vẩy bút là chim hoa đã hiện lên”, “sai khiến gạch đá như viên tướng cầm quân, có thể xây dựng lâu đài cao cả, nóc vờn mây mà không hề tính sai một viên gạch nhỏ”

+ Mong muốn và hòa bão của ông chính là xây dựng cho đất nước một tòa lâu đài vĩ đại và bền vững ⇒ khát khao cống hiến tài năng cho đất nước

- Tuy nhiên, bi kịch ở chỗ, khát vọng nghệ thuật cao cả ấy của Vũ Như Tô mâu thuẫn với hiện thực đời sống của nhân dân

+ Vì quá đam mê và chạy theo lí tưởng nghệ thuật của mình, Vũ Như Tô quên mất rằng chính việc xây Cửu Trùng Đài đã cướp đi mồ hôi, nước mắt và tính mạng của bao nhiêu người

⇒ Lí tưởng, ước mơ xây một toà đài cao cả, nguy nga, tráng lệ lại cao siêu, thuần túy hoàn toàn thoát li khỏi hoàn cảnh lịch sử xã hội của đất nước, xa rời đời sống nhân dân ⇒ Bi kịch

b. Bị kích bởi trong thời khắc nhân dân khởi loạn, Vũ Như Tô vẫn đắm chìm trong mộng tưởng Cửu Trùng Đài

- Quân khởi loạn Trịnh Duy Sản giết chết Lê Tương Dực, Đan Thiềm tỉnh táo nhận thức thực sự việc nên khuyên Vũ Như Tô trốn đi ⇒ Vũ Như Tô vẫn u mê chưa hiểu:

+ Ông hỏi lại : “Tôi có tội gì? Tôi làm gì nên tội? Làm gì phải trốn?”

+ Ông vẫn cho là “họ hiểu nhầm” mình và khẳng định thêm lần nữa: “Tôi không trốn đâu”

- Khi bị quân sĩ vả miệng, ông vẫn không ngừng say mê về Cửu Trùng Đài: “Đài Cửu trùng sẽ hoàn thành, cao cả, huy hoàng giữa cõi trần lao碌, một cảnh Bồng Lai”

- Ông nhất mực cho rằng mình không có tội mà chỉ có công. Luôn tin vào việc làm chính đại quang minh của mình, và hi vọng sẽ thuyết phục được An Hòa hầu

⇒ Vũ Như Tô cho đến gần cuối vẫn u mê tin vào mộng tưởng hoài bão của mình mà vẫn không hiểu rằng nhân dân đã vì thứ mộng tưởng ông cho là cao cả mà đổ mồ hôi, công sức và cả tính mạng ⇒ Bị kích

c. Bị kích bởi khi nhận ra được khát vọng nghệ thuật của mình mâu thuẫn với hiện thực thì Cửu Trùng Đài đã bị đốt

- Khi Cửu Trùng Đài bị đốt, Vũ Như Tô vẫn nói: “Vô lí! Vô lí”

- Vỡ mộng, Vũ Như Tô chỉ rú lên căm giận: “Phú cho ta cái tài làm gì? Ôi mộng lớn! Ôi Đan Thiềm! Ôi Cửu Trùng Đài!”

- Mộng lớn tan tành cùng Đan Thiềm, người nghệ sĩ tài hoa phải chịu số phận ra pháp trường

⇒ Vũ Như Tô là một nhân vật chịu nhiều tấn bi kịch

### 3. Kết bài

- Khái quát lại vấn đề

## CHUYÊN ĐỀ 2:

### KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, VIẾT ĐOẠN (HOẶC BÀI VĂN) NGHỊ LUẬN

#### A. MỤC TIÊU

- HS nắm chắc những kiến thức cơ bản cần huy động, các dạng câu hỏi và kĩ năng giải quyết từng câu hỏi, từ đó lập kế hoạch học tập cho hiệu quả.

- Nắm vững kĩ năng viết đoạn văn ở cả hai dạng: nghị luận xã hội và nghị luận văn học

- Mở rộng, nâng cao kiến thức về văn học, tạo niềm đam mê, hứng thú học tập cho học sinh. Khởi dậy khả năng tự học, tự bồi dưỡng để học sinh chủ động tìm hiểu những kiến thức bổ ích.

#### B. NỘI DUNG

##### I. Kĩ năng trả lời các câu hỏi đọc hiểu PHẦN THƠ

###### a. Câu hỏi nhận biết

| <b>Mức độ câu hỏi</b> | <b>Dạng câu hỏi</b>                                                                            | <b>Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời</b>                                                                             |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nhận biết hình thức   | 1. Xác định phương thức biểu đạt<br>- Các phương thức biểu đạt<br>- Phương thức biểu đạt chính | - Đặc trưng của từng PTBD<br>- Mục đích của VB. (Mục đích của VB là gì?)                                     |
|                       | 2. Xác định thể thơ                                                                            | - Số câu, số chữ của từng dòng thơ.                                                                          |
|                       | 3. Xác định nhân vật trữ tình                                                                  | - Đặc trưng của NVTT:<br>+ NVTT là nhân vật bộc lộ cảm xúc.<br>+ NVTT có thể xuất hiện trực tiếp hoặc không. |
|                       | 4. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong ...                                             | - Đặc trưng, dấu hiệu nhận biết của từng biện pháp tu từ.                                                    |
|                       | 5. Xác định phong cách ngôn ngữ                                                                | - Đặc trưng ngôn ngữ (PCNN nghệ thuật).                                                                      |
| Nhận biết nội dung    | 1. Xác định các cụm từ ngữ, hình ảnh chứa thông tin                                            | - Căn cứ yêu cầu đề bài.<br>- Tìm vị trí của cụm từ ngữ, hình ảnh.                                           |
|                       | 2. Xác định thông tin chính                                                                    | - Căn cứ yêu cầu đề bài.<br>- Tìm vị trí của câu văn/ câu thơ chứa thông tin.                                |
|                       | 3. Xác định đề tài                                                                             | - Căn cứ nhan đề VB.<br>- Căn cứ nội dung VB.                                                                |

## 2. Câu hỏi thông hiểu

| <b>Mức độ câu hỏi</b>   | <b>Dạng câu hỏi</b>                 | <b>Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời</b>                                                                                                                                                                    |
|-------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thông hiểu về hình thức | 1. Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ | - Gọi tên, chỉ ra từ ngữ, hình ảnh chứa biện pháp tu từ.<br>- Nêu hiệu quả: Biện pháp tu từ ... đã đem lại hiệu quả thẩm mỹ cho câu thơ/ đoạn thơ/ bài thơ:<br>+ Về nội dung (trả lời các câu hỏi): |

|                     |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                     |                                                             | <p>++ Nhắm nhấn mạnh/ khắc họa điều gì? (ý khái quát)</p> <p>++ Điều đó được diễn tả cụ thể như thế nào qua các từ ngữ, hình ảnh chứa biện pháp tu từ? (ý cụ thể)</p> <p>++ Thể hiện tâm trạng, thái độ, cảm xúc gì của tác giả?</p> <p>+ Về hình thức nghệ thuật:</p> <p>++ Với các biện pháp điệp: Tạo nhịp điệu ...; giọng điệu ...; tăng tính liên kết cho đoạn thơ/văn (chỉ rõ nhịp điệu gì, giọng điệu gì);</p> <p>++ Với các biện pháp ẩn dụ, so sánh, nhân hóa, hoán dụ...: Khiến câu thơ/văn giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn.</p> |
|                     | 2. Nêu tác dụng của việc sử dụng thể thơ                    | <p>- Chỉ rõ thể thơ được sử dụng trong văn bản.</p> <p>- Nêu hiệu quả: Việc sử dụng thể thơ ... đem lại hiệu quả nghệ thuật đặc sắc cho văn bản như thế nào?</p> <p>+ Về nội dung:</p> <p>++ Góp phần khắc họa/ thể hiện chủ đề của VB (chỉ rõ chủ đề).</p> <p>++ Bộc lộ/ Diễn tả rõ nét tâm trạng, thái độ, tình cảm của tác giả/ nhân vật trữ tình (chỉ rõ tâm trạng, thái độ, tình cảm của tác giả).</p> <p>+ Về hình thức nghệ thuật: Tạo nhịp điệu thơ, giọng thơ, tính nhạc cho VB.</p>                                                |
| Thông hiểu nội dung | 1. A/C hiểu như thế nào về câu thơ/ câu văn...              | <p>- Xác định từ ngữ, hình ảnh, vế câu, mạch ý.</p> <p>- Giải thích từ ngữ, hình ảnh (nếu cần).</p> <p>- Diễn giải nội dung của câu thơ/ câu văn bằng ngôn ngữ cá nhân theo từng vế, từng ý của câu thơ/ câu văn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|                     | 2. Từ nội dung câu thơ/ câu văn ..., anh/chị hiểu gì về ... | <p>- Khái quát nội dung câu thơ/ câu văn</p> <p>- Từ nội dung câu thơ làm rõ vấn đề được nêu trong câu hỏi.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

### 3. Câu hỏi vận dụng

| Dạng câu hỏi                                                     | Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Từ nội dung văn bản/ câu thơ ..., anh/chị có suy nghĩ gì ...? | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát nội dung câu thơ/ câu văn</li> <li>- Khẳng định câu thơ/ câu văn đã gọi cho mỗi chúng ta những suy nghĩ sâu sắc:</li> <li>+ Nhận thức: Nhận thức được những điều gì từ nội dung của câu thơ/ câu văn?</li> <li>+ Thái độ, tình cảm: Thức tỉnh trong mỗi chúng ta những xúc cảm gì?</li> <li>+ Hành động: Từ đó, giúp bản thân ta ý thức được cần phải làm gì?</li> </ul> |
| 2. Câu thơ/ câu văn ... có ý nghĩa gì với anh/chị?               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát nội dung câu thơ/ câu văn.</li> <li>- Khẳng định câu thơ/ câu văn có ý nghĩa sâu sắc với bản thân mỗi chúng ta:</li> <li>+ Nhận thức: Giúp mỗi chúng ta nhận thức rõ hơn về ...</li> <li>+ Thái độ, tình cảm: Thức tỉnh trong mỗi chúng ta những xúc cảm ...</li> <li>+ Hành động: Từ đó, giúp bản thân ta cần phải...</li> </ul>                                        |
| 3. Nhận xét về giọng điệu văn bản                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ rõ giọng điệu của văn bản (cảm xúc, thái độ của NVTT/tác giả thể hiện trong văn bản)</li> <li>- Nhận xét. Trả lời các câu hỏi:</li> <li>+ Có đa dạng phong phú hay không? Có linh hoạt hay không?</li> <li>+ Có góp phần thể hiện rõ nét nội dung, tư tưởng chủ đề của văn bản hay không?</li> <li>+ Có đem lại những xúc cảm mới mẻ cho bạn đọc hay không?</li> </ul>         |
| 4. Nhận xét về nhân vật trữ tình                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ rõ nhân vật trữ tình.</li> <li>- Nhận xét:</li> <li>+ Vẻ đẹp tính cách.</li> <li>+ Vẻ đẹp tâm hồn.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Hoặc                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ rõ biểu hiện của vẻ đẹp trong tâm hồn NVTT</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

|                                                                                                                    |                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn của NVTT                                                                                | - Nhận xét:<br>+ Tâm hồn có cao đẹp hay không?<br>+ Có lan tỏa những giá trị tích cực đến bạn đọc hay không?                                    |
| 5. Anh/Chị có đồng tình với quan niệm của tác giả được thể hiện trong câu thơ/ câu văn/ văn bản hay không? Vì sao? | - Chỉ rõ quan điểm của bản thân: đồng tình hoặc không đồng tình hoặc đồng tình một phần.<br>- Lí giải: 03 lí lẽ (nhận thức, thái độ, hành động) |

### Ví dụ minh họa:

#### I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

*Cánh bướm trôi như một sự vô tình  
 Trên dòng sông chiếc sà-lan chìm một nửa  
 Giàn mướp trước nhà đã đổ  
 Hoa mướp vàng vô tư  
 Ngọn rau sam trên gạch vỡ vẫn chua  
 Cây mào gà nhón nhơ trước gió...  
 Và chúng tôi đi trên gạch vỡ  
 Không khóc than như thể chẳng đau thương.*

*Chúng tôi hiểu sâu xa về sự vật quanh mình  
 Cánh bướm trôi cho dòng sông sống lại  
 Hoa mướp vàng để dựng giàn mướp dây  
 Rau sam chua cho đất biết đất đang còn...  
 Người chết sẽ chẳng bằng lòng nếu chúng tôi quá đau thương  
 Chúng tôi sống thay cho người đã chết.*

Hải Phòng, 1-9-1972

(Trích *Những sự vật còn sống*, Xuân Quỳnh, *Không bao giờ là cuối*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2017)

Thực hiện các yêu cầu từ 1 đến 5 (trình bày ngắn gọn):

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định dạng thức xuất hiện của chủ thể trữ tình ở văn bản trên?

**Câu 3.** Phân tích tác dụng của biện pháp lập cấu trúc trong ba dòng thơ sau:

*Cánh bướm trôi cho dòng sông sống lại  
 Hoa mướp vàng để dựng giàn mướp dây  
 Rau sam chua cho đất biết đất đang còn...*

**Câu 4.** Xác định chủ đề của văn bản.

**Câu 5.** Từ nội dung văn bản, anh/ chị có suy nghĩ gì về sức mạnh của tinh thần lạc quan trong cuộc sống?

#### 4. Kỹ năng trả lời các câu hỏi đọc hiểu PHẦN TRUYỆN

##### a. Câu hỏi nhận biết

| Dạng câu hỏi                                    | Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời          |
|-------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1 Sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt nào? | - Đặc trưng của từng PTBD          |
| 2. Xác định nhân vật trung tâm                  | - Đặc trưng của nhân vật trung tâm |

|                                                     |                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3. Xác định không gian, thời gian của truyện        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định bố cục truyện</li> <li>- Trả lời cho những câu hỏi: có những loại không gian, thời gian nào đc nhắc tới?</li> </ul> |
| 4. Xác định các cụm từ ngữ, hình ảnh chứa thông tin | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ yêu cầu đề bài.</li> <li>- Tìm vị trí của cụm từ ngữ, hình ảnh.</li> </ul>                                            |
| 5. Xác định sự kiện chính                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ cốt truyện</li> </ul>                                                                                                 |
| 6. Xác định đề tài                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ nhan đề VB.</li> <li>- Căn cứ nội dung VB.</li> </ul>                                                                 |

## 2. Câu hỏi thông hiểu

| Dạng câu hỏi                                               | Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Nhân vật...hiện lên như thế nào?                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ để xác định tính cách và phẩm chất của nhân vật:</li> <li>+ Đặt nhân vật vào từng tình huống, sự việc, các mối quan hệ.</li> <li>+ Tìm các chi tiết khắc họa: lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật</li> <li>- Rút ra những tính cách, phẩm chất của nhân vật trong từng lĩnh vực, từng mối quan hệ như: trong công việc, trong quan hệ với gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, trong cách ứng xử, giao tiếp hằng ngày với mọi người.</li> </ul> |
| 2. Nêu ý nghĩa của hình ảnh/ hình tượng ... trong văn bản. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm các chi tiết miêu tả hình ảnh trong tác phẩm và phân loại theo thời điểm xuất hiện chi tiết.</li> <li>- Tìm hiểu nghĩa đen của từng hình ảnh trong cuộc sống thực tại</li> <li>- Rút ra ý nghĩa tượng trưng của từng hình ảnh trong tác phẩm (gắn với nhân vật, tư tưởng chủ đề của tác phẩm)</li> </ul>                                                                                                                                         |
| 3. Ý nghĩa của chi tiết ... trong văn bản?                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định chi tiết đó là chi tiết nóng hay chi tiết lạnh? Chi tiết đó thuộc phương diện nào? Xuất hiện bao nhiêu lần trong tác phẩm?</li> <li>- Tìm hiểu ý nghĩa của chi tiết.</li> <li>+ Khắc họa nhân vật</li> <li>+ Tạo sự phát triển cho câu chuyện</li> </ul>                                                                                                                                                                                    |

|  |                                                                                                                                                   |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thể hiện tư tưởng nghệ thuật của tác phẩm</li> <li>+ Thể hiện tài năng nghệ thuật của tác giả</li> </ul> |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### 3. Câu hỏi vận dụng

| Dạng câu hỏi                                                               | Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Nhận xét về hình tượng nhân vật.                                        | <p>Trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc đời của nhân vật là cuộc đời như thế nào?</li> <li>- Tính cách, phẩm chất của nhân vật có tốt đẹp, có đem lại giá trị cho cộng đồng, xã hội hay không?</li> <li>- Số phận, tính cách, phẩm chất đó đại diện cho đối tượng nào, giai cấp nào trong xã hội? Qua tính cách, phẩm chất đó, nhà văn muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?</li> </ul>                                      |
| 2. Nhận xét về giọng điệu văn bản                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ rõ giọng điệu của văn bản (cảm xúc, thái độ của NVTT/tác giả thể hiện trong văn bản)</li> <li>- Nhận xét. Trả lời các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có đa dạng phong phú hay không? Có linh hoạt hay không?</li> <li>+ Có góp phần thể hiện rõ nét nội dung, tư tưởng chủ đề của văn bản hay không?</li> <li>+ Có đem lại những xúc cảm mới mẻ cho bạn đọc hay không?</li> </ul> </li> </ul> |
| 3. Nhận xét về điểm nhìn trần thuật và người kể chuyện                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và chỉ rõ ngôi kể, người kể chuyện, điểm nhìn trần thuật</li> <li>- Nhận xét. Trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Điểm nhìn trần thuật có sự thay đổi hay không? Có mới mẻ, sáng tạo hay không? Tác dụng của sự thay đổi đó là gì?</li> <li>+ Ngôi kể, người kể chuyện có độc đáo hay không? Tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể và người kể chuyện đó là gì?</li> </ul> </li> </ul>   |
| 4. Nhận xét về bút pháp miêu tả (tả cảnh và diễn biến tâm lí các nhân vật) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các chi tiết miêu tả thiên nhiên và diễn biến tâm lí của các nhân vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ rõ các bút pháp, các biện pháp nghệ thuật mà tác giả đã sử dụng để miêu tả cảnh và diễn biến tâm lí của nhân vật.</li> <li>- Nhận xét. Trả lời các câu hỏi:</li> <li>+ Những bút pháp, biện pháp nghệ thuật đó có độc đáo hay không?</li> <li>+ Có góp phần thể hiện nội dung, tư tưởng chủ đề của tác phẩm hay không?</li> <li>+ Có thể hiện được tài năng nghệ thuật của tác giả hay không?</li> </ul> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Ví dụ minh họa:**

## **I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các câu hỏi bên dưới:**

(Lược dẫn: Con Mực là con chó có nhiều tật xấu. Người ta đã định giết thịt nó, nhưng vì nhiều lí do nên ngày xửa con Mực liên tục bị hoãn lại. Cuối cùng, người ta quyết định sẽ giết con Mực để mừng người con trai tên Du xa nhà nhiều năm nay mới trở về).

*Bữa ăn xong, con Hoa cầm bát cơm ra: một tay nó xách cái thúng như để rồi xếp bát. Thấy được ăn, tất cả thú tính của con Mực hoàn toàn nổi dậy. Nó nhảy tới vẫy đuôi héch mồm nhìn và đợi. Cơm vừa đổ xuống nó vội vàng chúi mồm ăn ngay. Miếng chưa qua cổ thì cái thúng đã chụp quanh trên mình. Nó rít lên, vùng mạnh; nhưng Hoa đã tì cả người lên cái thúng rồi, và con Mực bị thu gọn ở trong vừa vắn đến nỗi không còn giẫy và kêu được. Lũ trẻ con réo ầm lên. Người ta lấy sẵn dao thót và dây để trói. Phần mở thúng đã đành phải về Du: ông chủ đi vắng, cả nhà chỉ có chàng là đàn ông, mà không lẽ đi mượn hàng xóm trói giùm một con chó đã úp gọn gàng chỉ việc hơi hé cạp thúng lên, hể chó thò đầu ra thì một đứa em đặt gậy lên cổ nó để chân chàng dận xuống. Nhưng tay chàng thấy run run. Và khi con chó vừa thò đầu ra thì nó quẫy luôn một cái mạnh, vùng ra được. Con Hoa tủm tủm cười. Lũ em ngơ ngác nhìn theo con chó vừa ửng ửng vừa chạy ở ngoài vườn. Còn Du thì mặt đỏ như gấc chín. Chàng thấy mình yếu tay hơn cả con Hoa. Có lẽ nào chàng lại dịu lòng hơn cả một người con gái. Và tự nhiên chàng giận con Mực. Người ta còn lo con Mực sợ hãi mà đi mất. Quả nhiên suốt ngày hôm ấy nó không về. Nó vẫn vơ vườn hàng xóm, lẩn lút như một con chó trước khi hóa dại.*

*Người ta tưởng đã mất toi. Nhưng tối hôm ấy nó lẩn vào gầm giường rồi Du lại nghe thấy cái thứ tiếng gà gáy của nó rít lên ở phía ngõ.*

*Sáng hôm sau nó vẫn bỏ cơm. Trưa cũng thế. Và cứ thấy bóng người lại cúp đuôi chạy mất. Du thương hại sai người đem cơm đổ ra vườn. Một lúc sau Mực lại gần. Nó trông trước trông sau, đưa mồm rê trên những hạt cơm rồi vô cớ giật mình chạy thẳng. Có lẽ cái kỷ niệm khủng khiếp vừa lóe ra và đập mạnh vào thần kinh nó như luồng điện. Du thấy bồn chồn và vẫn vơ: thương, hối hận hay là thẹn.*

Sau cùng thì chàng bức mình: chàng nhận ra rằng một con chó đã làm mất sự bình tĩnh của tâm hồn chàng. Và đột nhiên chàng muốn giết con Mực lắm. Chàng muốn có đủ can đảm để giết người. Phải dám giết mà không run tay khi cần phải giết. Còn làm được trò gì nữa nếu chỉ giết một con chó mà tim cũng đập?

Sự do dự đã hết rồi. Khi có một ý định thì ý định ấy chóng thành mạnh mẽ. Du thấy lòng cứng cỏi. Đã có lúc chàng tưởng đến cái thú dí con dao vào súc thịt giầy lên đành đạch để máu ầm phọt vào tay. Và chiều hôm ấy khi thấy con chó ở vườn thì chàng gần như mừng rỡ. Con vật khôn nạn đói và sợ đã mệt lử đi rồi. Nó hiện ngủ bên bờ giậu. Du cầm cái gậy to rón rén lại gần. Nhưng giờ gậy lên chàng bỗng thấy tim run một cái. Chàng tưởng như ngạt thở và ngừng lại một giây để nhìn con chó. Giác ngủ của nó có lẽ đầy ác mộng vì thỉnh thoảng khắp mình nó lại giật lên. Du thấy lòng quả quyết tiêu tán hết. Nhưng con chó bỗng giật mình. Du hoảng hốt thẳng cánh vụt mạnh trên mình nó, bụng nó thót hẫng vào rồi lại phình ra như một khối cao su. Nó rống lên gượng dậy loạng choạng mấy vòng rồi chui bừa qua giậu trong khi Du vụt cuống cuống theo xuống đất... Đêm đã khuya. Du lại nghe tiếng Mực rống lên. Chàng thấy toát mồ hôi và nhất định không giết con chó nữa.

Nhưng trời gần sáng chàng còn đương mơ mộng, thì đã nghe tiếng Hoa gọi cuống cuống lên. Con vật khôn nạn không biết mỗi một thể nào mà ngủ quên đi ngay ở giữa sân để đến nỗi bị Hoa úp được. Lần này thì người ta cẩn thận hơn. Hai ba người nắm vào hai đầu gậy tre ngáng sẵn bên cạnh thúng rồi Hoa mới hơi hé miệng thúng lên. Thấy sáng con Mực nhô ra ngoài cái mõm ướt phỉ phỉ. Hoa nhích lên tí nữa nhưng một cái gối đã tì sẵn trên thúng. Mực lách cả cái đầu ra. Cái gậy đè mạnh xuống. Con vật khôn nạn không còn kịp kêu.

- Đè chặt, thật chặt, đừng buông nó ra nó cắn đấy!

Du kêu lên như thế nhưng tiếng chàng đã hơi run run. Con chó phỉ một cái nữa: hơi thở mới thoát ra một nửa bị tắc. Cái gậy đè sát đất, mắt nó trợn lên. Lòng đen uơn ướt cứ dờ dẩn rồi ngược lên lần một nửa vào mí trên. Lòng trắng đã hơi đục. Lúc Hoa trối xong cả chân trước, chân sau và buộc mõm rồi thì con chó đã mềm ra không còn cựa quậy nữa.

Du nghẹn ngào nén khóc...

(Trích Cái chết của con Mực<sup>i</sup>, Tuyển tập Nam Cao<sup>ii</sup>, Nxb Văn học)

**Câu 1.** Truyện ngắn trên người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

**Câu 2.** Đoạn trích trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của nhân vật nào?

**Câu 3.** Chủ đề của truyện là gì?

**Câu 4.** Qua quá trình tìm cách giết con Mực, anh/ chị nhận xét gì về nhân vật Du ?

**Câu 5.** Anh/ chị rút ra được bài học gì cho bản thân sau khi đọc truyện ngắn trên?

## II. ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI 200 CHỮ

**1. Dạng 1:** Nêu ý nghĩa, tác dụng, vai trò, giá trị, sức mạnh, sự cần thiết ... của một tư tưởng đạo lí, một hành động, một hiện tượng tích cực có lợi ích cho con người, xã hội.

**Ví dụ:** -Anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc vượt qua thử thách?

**Cách làm:**

**Bước 1:** Nhận diện đề: tìm từ khóa( từ quan trọng)

**Bước 2:** lập dàn ý sơ lược:

a.Mở đoạn: giới thiệu trực tiếp vấn đề, nói thẳng vấn đề ( 01 câu văn)

b.Thân đoạn:

- Giải thích khái quát về vấn đề

Ví dụ: lòng dũng cảm là... vượt qua thử thách là...

- Khẳng định: vấn đề đó có ý nghĩa, tác dụng, giá trị, sức mạnh to lớn.

- Nêu ý nghĩa, tác dụng, giá trị, sức mạnh... của vấn đề

Dùng các từ: *giúp cho, khiến cho, làm cho, mang lại, tạo nên...là. biểu hiện của...*

- Lấy dẫn chứng làm sáng tỏ ( 01 dẫn chứng)

- Phản đề, mở rộng: lật ngược vấn đề hoặc mở rộng

c. Kết đoạn: Nêu bài học hoặc kết luận vấn đề

**Bước 3:** viết đoạn văn

**2. Dạng 2:** *Nêu tác hại/ hậu quả ... của một tư tưởng, lối sống, một hành động, một hiện tượng tiêu cực có ảnh hưởng tiêu cực đối với con người và xã hội*

**Ví dụ:** Anh/ chị hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ về hậu quả của lối sống thờ ơ vô cảm với những người thân xung quanh mình của giới trẻ trong cuộc sống hôm nay.

**Cách làm:**

**Bước 1:** Nhận diện đề: tìm từ khóa( từ quan trọng)

**Bước 2:** lập dàn ý sơ lược:

a.Mở đoạn: giới thiệu trực tiếp vấn đề, nói thẳng vấn đề ( 01 câu văn)

b.Thân đoạn:

-Giải thích khái quát về vấn đề

Ví dụ: Lối sống thờ ơ, vô cảm là...lười biếng là

-Khẳng định: vấn đề đó gây hậu quả hoặc có tác hại lớn đối với con người, xã hội.

-Nêu tác hại, hậu quả... của vấn đề

Dùng các từ: *tạo ra, gây ra, hình thành, ảnh hưởng, kéo theo, dẫn đến....*

-Lấy dẫn chứng làm sáng tỏ ( 01 dẫn chứng)

- Phản đề, mở rộng: lật ngược vấn đề hoặc mở rộng

c.Kết đoạn:Nêu bài học hoặc kết luận vấn đề

### **Bước 3:** viết đoạn văn

**3. Dạng 3:** *Nêu giải pháp, cách thức, hành động... nhằm thực hiện, phát huy mặt tích cực hoặc ngăn chặn, đẩy lùi, thay đổi, sửa chữa... mặt tiêu cực*

**Ví dụ:** Anh/ chị hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 200 chữ, trình bày những điều bản thân cần làm để giữ thái độ lạc quan trong cuộc sống.

#### **Cách làm:**

**Bước 1:** Nhận diện đề: tìm từ khóa ( từ quan trọng)

**Bước 2:** Lập dàn ý sơ lược:

a.Mở đoạn: giới thiệu trực tiếp vấn đề, nói thẳng vấn đề ( 01 câu văn)

b.Thân đoạn:

-Giải thích khái quát về vấn đề

Ví dụ: Tinh thần lạc quan là....., ....lười biếng là

-Khẳng định: Để khắc phục, để giữ, để ngăn chặn.... được lối sống, suy nghĩ, hành động, hiện tượng...ta cần làm những việc sau đây.

-Nêu các việc nên làm để khắc phục, ngăn chặn, để giữ...

Dùng các từ: *nên, cần, phải, hãy, đừng....*

-Lấy dẫn chứng làm sáng tỏ ( 01 dẫn chứng)

- Phản đề, mở rộng: lật ngược vấn đề hoặc mở rộng

c.Kết đoạn:Nêu bài học hoặc kết luận vấn đề

**4. Dạng 4:** *Nêu ý kiến đánh giá, bình luận về một câu nói, một quan điểm của tác giả thể hiện trong đoạn trích phần đọc hiểu*

**Ví dụ:** Hãy trình bày suy nghĩ của anh/ chị bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) về ý nghĩa lời khuyên của tĩ phú Jack Ma: *Không ai là siêu nhân. Nếu muốn thành công, bạn phải thực tế.*

#### **Cách làm:**

Bước 1: Nhận diện đề: tìm từ khóa ( Từ quan trọng)

Bước 2:Lập dàn ý:

a.Mở đoạn: giới thiệu ngắn gọn, trực tiếp câu nói, ý kiến đó

b.Thân đoạn:

- Giải thích khái quát về ý kiến

- Đánh giá, nhận xét: ý kiến đó đúng/ sai/chỉ đúng một phần

- Lí giải: Ý kiến đó chỉ rõ con đường, mang lại lời khuyên bổ ích cho con người

+ Nêu làm được như tác giả nói thì con người có được, đạt được, trở thành...

+Nếu ngược lại sẽ dẫn đến thất bại, mất đi, không tìm ra con đường, không có được...

c.Kết đoạn: rút bài học, liên hệ, kết luận

### **III. ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC**

#### **1. Yêu cầu đối với đoạn văn nghị luận văn học**

- Hình thức: đảm bảo đúng cấu trúc của đoạn văn: không xuống dòng, chữ cái đầu tiên của đoạn viết hoa, lùi vào một chữ.
- Dung lượng: khoảng 200 chữ
- Nội dung:
  - + Vấn đề nghị luận ở phạm vi hẹp, thường đi vào đặc điểm của thể loại hoặc một khía cạnh nhỏ của văn bản.
  - + Triển khai theo các ý:
    - ++ Câu mở đoạn: giới thiệu vấn đề nghị luận
    - ++ Các câu phát triển: Phân tích, chứng minh làm sáng rõ vấn đề nghị luận. Rút ra ý nghĩa của vấn đề nghị luận
    - ++ Câu kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề nghị luận.

#### **2. Các bước thực hiện**

- Bước 1: Đọc kĩ đề, xác định yêu cầu của đề bài: dạng bài, vấn đề nghị luận, phạm vi kiến thức, các thao tác lập luận.
- Bước 2: Lập dàn ý (dàn ý chung cho đoạn văn nghị luận văn học)
  - + Mở đoạn: giới thiệu vấn đề nghị luận
  - + Thân đoạn:
    - ++ Căn cứ vào vấn đề nghị luận, đặc trưng thể loại phân tích từng khía cạnh biểu hiện của vấn đề nghị luận
    - ++ Quá trình phân tích, lựa chọn dẫn chứng trong phạm vi kiến thức của đề bài đã nêu để chứng minh
    - ++ Rút ra ý nghĩa của vấn đề nghị luận trong việc thể hiện tư tưởng chủ đề, tài năng nghệ thuật của tác giả
  - + Kết đoạn: Khẳng định vai trò/ý nghĩa của vấn đề nghị luận
- Bước 3: Viết
  - + Đảm bảo yêu cầu về dung lượng, hình thức và nội dung
  - + Điều chỉnh thời gian phù hợp với yêu cầu của đề bài và tổng thể đề thi
- Bước 4: Chỉnh sửa, hoàn thiện
  - + Đối chiếu với yêu cầu của kiểu bài và dàn ý
  - + Soát lỗi chính tả, lỗi diễn đạt (từ ngữ, câu văn, đoạn văn)

**Ví dụ minh họa:**

### **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

#### **Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận của anh/chị về nhân vật mẹ Lê trong đoạn trích sau:

*Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay nhăn nheo như một quả trám khô. Khi*

bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhón mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bé trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chặt vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó.

(Trích *Nhà mẹ Lê* - Thạch Lam, NXB Đời nay, 1937)

### Gợi ý:

Mẹ Lê là một người phụ nữ có gia cảnh nghèo khó, cơ cực.

+ Bà là một người phụ nữ tần tảo, lam lũ dành cả tuổi xuân, thời gian để nuôi mười một người con có đủ ăn đủ mặc.

+ Là người mẹ rất thương yêu, lo lắng, sẵn sàng hi sinh chịu đựng cái rét của mùa đông để chở che, sưởi ấm cho các con...

- Suy nghĩ bản thân: Cảm nhận được tình mẫu tử thiêng liêng, ấm áp. Đồng thời khâm phục tinh thần, ý chí kiên cường của người mẹ nghèo khó.

## CHUYÊN ĐỀ 3: LUYỆN ĐỀ

**Bài tập 1.** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi :

### MỘT CON GIẬN

(Trích)- Thạch Lam (1) –

(Tóm tắt phần trước: Thanh cùng những người bạn trò chuyện về những con giận và hậu quả của nó. Thanh cũng kể câu chuyện làm cho anh ân hận mãi. Vì sự bức tức không rõ nguyên nhân từ trước, cộng thêm việc mặc cả không thành và những lời nói khó chịu của người phụ

xe, cơn giận của Thanh lên đến đỉnh điểm. Trên đường đi, gặp cảnh sát, vì muốn trả thù, Thanh đã nói những điều bất lợi cho người phu xe, khiến anh ta phải chịu nộp phạt và bị thu xe. Sau hôm đó, cơn giận của anh cũng đã hết nhưng trong lòng lại dâng lên nỗi day dứt, kéo dài đến mấy ngày sau. Chính vì thế Thanh đã đi tìm đến nhà của người kéo xe đó.)

*Lần ấy là lần đầu tôi bước vào một chỗ nghèo nàn, khổ sở như thế. Các anh thử tưởng tượng một dãy nhà lụp xụp và thấp lè tè, xiêu vẹo trên bờ một cái đầm mà nước đen và hôi hám tràn cả vào đến thềm nhà.[...]*

*Người phu xe Dư ở trong ấy. Tôi cúi mình bước vào, chỉ thấy tối như bưng lầy mắt và thấy hơi ảm lạnh thấm vào tận trong mình. Có tiếng người đàn bà sẽ hỏi:*

*- Bẩm thầy muốn gì?*

*Khi mắt đã quen tối, tôi nhận thấy người đàn bà vừa hỏi, một bà già ở mép một chiếc giường tre mục nát kê ở sát tường. Sau lưng bà này, một người đàn bà nữa ngồi ôm trong lòng một vật gì hơi động đậy. Cả hai cùng ngước mắt lên nhìn tôi một cách ngạc nhiên và đầu họ chạm vào mái nhà thấp, đầy những mảng giẻ rách nát vắt trên xà.*

*- Bác Dư có nhà không?*

*- Bẩm, chú nó đi về quê vắng từ hôm nọ.*

*Một vẻ sợ hãi thoáng qua trên mặt đủ tỏ cho tôi biết họ không nói thật, tôi giảng giải:*

*- Không, cụ cứ nói thật cho tôi biết. Tôi đến để giúp bác ta chứ không có ý gì khác.*

*Bà cụ nhìn tôi nghĩ ngợi một lát rồi nói:*

*- Thế thầy đã biết việc chú nó bị bắt xe hôm nọ?*

*Tôi gật đầu ra hiệu cho bà cụ cứ nói.*

*- Hôm ấy cai nó phải đem tiền lên nộp phạt để chuộc xe về. Chú nó đã xin khát với cai để rồi trả dần số tiền đó. Nhưng nó nhất định không nghe, bắt phải trả một nửa ngay. Khốn nạn, thì lấy đâu ra mà trả. Thế là bị nó đánh một trận thừa sống thiếu chết thầy ạ. Khi về đây lê đi không được nữa. Thế mà nó còn bắt mai phải trả ngay.*

*Người đàn bà ngồi trong cát tiếng ồm ỹ nói theo:*

*- Nó còn bảo hễ không trả nó sẽ bắt lấy thế.*

*- Thế bây giờ bác ta đâu?*

*Bà cụ trả lời:*

*- Đi ngay từ hôm ấy, mà không biết đi đâu. Đã ba hôm nay chúng tôi dò mà không thấy. Chắc là sợ cai không dám về nữa, dù có về mà không có tiền cũng chết với nó. Thật cũng là cái vạ; nghe đâu chú nó nói hôm ấy tại người khách đi xe không biết nói với người đội xếp thế nào mới bị bắt, chớ không cũng chẳng việc gì.*

*Tôi yên lặng.*

*Bà cụ chép miệng, chỉ người đàn bà ngồi sau:*

*- Tôi nghiệp cho vợ con chú đây, ốm đã mấy ngày hôm nay không có thuốc. Đứa cháu không biết có qua khỏi được không.*

*Tôi đứng lại gần xem.*

*- Cháu nó sài (2) đã hơn một tháng nay. Hôm nọ đã đỡ. Mấy hôm nay vì không có tiền mua thuốc lại tăng. Ông lang bảo cháu khó qua khỏi được.*

*Người mẹ nói xong nấc lên một tiếng rồi nước mắt rơi.*

*Cái cảnh đau thương ấy làm tôi rơm rớm nước mắt. Một cảm giác ghen ngào đưa lên chẹn lấy cổ. Tôi lấy tờ giấy bạc năm đồng đưa cho người mẹ, rồi vội vàng bước ra cửa, để mặc hai người nhìn theo ngơ ngác. [...]*

*- Cái kỉ niệm buồn rầu ấy cứ theo đuổi tôi mãi mãi đến tận bây giờ, rõ rệt như các việc mới xảy ra hôm qua. Sự đó nhắc cho tôi nhớ rằng người ta có thể tàn ác một cách rất dễ dàng. Và mỗi lần tôi nghĩ đến anh phu xe ngoại ô kia, tôi lại thấy đau đớn trong lòng như có một vết thương chưa khỏi.*

(Trích Tuyển tập Thạch Lam, NXB Văn học, 2020, tr.59 - 62)

Chú thích:

(1) Thạch Lam, tên thật là Nguyễn Tường Lâm - thành viên của nhóm Tự lực văn đoàn. Tác phẩm của ông thể hiện niềm cảm thương kín đáo mà sâu sắc đối với cuộc sống của những người dân nghèo nơi phố huyện ở ngoại ô Hà Nội hay của những trí thức bình dân.

(2) sai: tên gọi chung các bệnh nội khoa lâu khỏi ở trẻ em.

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản phần in nghiêng.

Câu 2. Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả hoàn cảnh sống của người phu xe trong các câu văn sau: Lần ấy là lần đầu tôi bước vào một chỗ nghèo nàn, khổ sở như thế. Các anh thử tưởng tượng một dãy nhà lụp xụp và thấp lè tè, xiêu vẹo trên bờ một cái đầm mà nước đen và hôi hám tràn cả vào đến thềm nhà.

Câu 3. Xác định điểm nhìn trần thuật được sử dụng đoạn in đậm.

Câu 4. Nhận xét đặc điểm về từ ngữ của ngôn ngữ nói được mô phỏng, tái tạo trong những câu sau:

- Bác Dư có nhà không?

- Bẩm, chú nó đi về quê vắng từ hôm nọ.

Câu 5. Theo anh/chị, hành động: lấy tờ giấy bạc năm đồng đưa cho người mẹ, rồi vội vàng bước ra cửa, để mặc hai người nhìn theo ngơ ngác của Thanh thể hiện tâm trạng gì?

**Bài tập 2. Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*[...] Đã được nửa tháng nay, sáng nào cũng thấy thằng cu lớn dắt bà ra ngồi đầu đê rồi chiều đến lại dắt về... Chẳng may, nếu hôm nào về tay không thì vợ bác đánh giậm - cháu bà - lại nguyền rủa xía xối thậm tệ:*

*- Hôm nay chẳng ai thí cho bà đồng nào..! Bà có biết thế là bà lại ăn phần cơm của thằng cu lớn đấy không? Từ mai, bà liệu mà kêu to lên mới được... Hay tại bà ngồi dưới bóng cây mát mà ngủ thiếp đi...? Bà liệu đấy...!*

*Bát cơm ngô điểm quả cà thiu, bà lão lòa trước khi và vào mồm đã chan đầy như canh bằng nước mắt.*

*Một ngày kia, trời tháng ba nắng gay gắt, bà lão lòa dưới gốc cây gạo, ngồi từ sáng đến quá trưa, bụng đã đói mềm mà chẳng thấy người khách đi đường nào vớt cho lấy một đồng trinh...bốn bề im lặng như tờ. Hai cánh tay khằng khiu ôm lấy bụng mà nhả nhỏ, cố quặt lại với cái đói nó cào xé ruột gan, bà lão lòa thở hắt ha hắt hển.*

*Chợt có tiếng người giẫm lạo xạo trên đồng lá khô, đi về phía mình bà lão vội chìa ngay nón:*

- Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại...! Cứu cho thân tôi lấy một miếng cơm...- Tôi đây...! Phải ai đâu mà lạy với lạy...? Bà được đồng nào chưa thì đưa đây cho tôi...

- Đã được đồng nào đâu...? Chẳng thấy ai đi qua đây cả... Mẹ nó có dắt tôi về thì dắt, tôi đói lắm rồi...!

- Bà đói à? Bà đói thì để tôi no à? Bà hãy ngồi đây xem sao, buổi chợ chiều nay, rồi họ về qua đây nhiều... chốc nữa, tôi sẽ bảo thằng cu nó ra nó dắt....

Rồi bác ta thoăn thoắt bước đi...Bỗng trên trời mây kéo đen ngịt tối sầm hắt lại, rồi nổi một cơn giông. Bác đánh giậm chạy vội ra sân vơ quần áo đem vào nhà, giục thằng cu lớn mau mau chạy ra để dắt bà về kéo mưa to gió lớn. Nghe câu ấy, bác gái ngồi ôm con một góc giường cau mày ngẫm nghĩ: Thật vậy! Ba bốn năm nay, bác ta đã nhìn như nhìn cơm sống ấy rồi, quá lắm thì không chịu được. Mặc kệ bà ấy! Để bà ấy chết quách đi cho rảnh mắt.

[...] Không, không! Không thể thế được... Bà lão ấy chỉ là một bà cô... mà lạ là cô họ chồng, có lẽ nào báo hại mãi nhau.

Kìa! Thằng cu! Tao bảo thế nào...? Không bỏ bép đấy mà ra dắt bà về à?

Bỗng bác gái đặt phịch con xuống giường, quặn mình nhăn nhó:

- Ôi trời đất ôi...! Ôi trời đất ôi...!

- Chết chưa... làm sao thế? Sao thế hở mẹ nó?

- Sao mà bụng tôi cứ thấy đau xoắn lại thế này! Ôi trời đất ôi, đau thế này thì đến chết mất thôi

- Chết chưa! Kìa thằng cu.. ẵm em đỡ đi.. đỡ đi cho nó nín rồi dậy đấm cho u mày một chốc... để tao đi nướng hòn gạch mà chườm bụng vậy... Rõ khổ chưa?

[...]Tiếng sấm động ù ù, mỗi khi chớp nhoáng chớp nhoáng nó lại nom rõ thấy giữa những vũng bong bóng phập phồng, những dây nước rùng rùng từ mái tranh rủ xuống. Chợt nghĩ đến bà nó ở ngoài đầu đề không biết ra sao, quay lại nhìn thì bố nó vẫn cúi húi dọn cơm, nét mặt thản nhiên như không, thằng cu phụng phịu nét mặt, hỏi gắt:

- Kìa thầy! Thế bà ở ngoài đầu đề,

Nó chưa nói hết câu, bố nó đã như bị một luồng điện giật nảy người ra, mắt tròn xoe, mãi mới nói được.

- Chết chưa! Biết làm thế nào bây giờ. U mày đau bụng, kêu rồi rít lên, làm tao cũng quên bẵng đi mất...

- Thế thì chắc bà chết rét mất rồi... Còn gì nữa...

Nghĩ đến cái chết của bà lão lòa ở ngoài đầu đề - tình cháu đối với cô – bác đánh giậm rùng mình, rợn tóc gáy nhưng bác tự dối lương tâm, bác đáp lại con:

- Ôi già... chả việc gì phải sợ.. để bà lại không biết lần mò đến một cái quán nào đấy mà ăn hay sao...?

Rồi bác gọi vợ con dậy ăn cơm. Bữa ấy bác gái tuy kêu đau bụng mà cũng cố ăn được đến bốn năm lưng, mặc dầu hai đứa bé không thấy bà nó đâu, thường nhắc đi nhắc lại. Trời vẫn mưa, lúc to lúc nhỏ, rả rích suốt đêm.

Sáng hôm sau, ánh sáng mặt trời xé những đám mây bay tan tã, chiều xuống trông lại càng tươi càng đẹp. [...]

*Bác đánh giậm hôm ấy dậy rất sớm, đóng khóa, cài ổ, vác vọt ra đi... Mon men ở dưới chân đề, lội lôm bôm qua mấy vũng bùn lầy xa xa, phía dưới cây gạo - chỗ bà lão lòa vẫn ngồi, bác thấy giữa ruộng, trong một đám mạ xanh tươi tốt, một đàn quạ, con bay con liệng, kêu sào sạc rồi đậu xúm xít vào một chỗ. Bụng tưởng hẳn là một tổ rắn chi đây, bác ta vác ngay một vọt tre lên mặt rồi phăm phăm chạy lại. Đàn quạ vùng bay lên rồi tản mác đi... Chao ôi! Bước vừa đến nơi thì bỗng bác ta rú lên một tiếng, trợn mắt rít răng mà ngã phục xuống.[...]*

Trích **Bà lão lòa** - Tuyển tập truyện ngắn Vũ Trọng Phụng, 1931

**Câu 1.** Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy? Nhân vật chính của đoạn trích trên là ai?

**Câu 2.** Các sự việc trong tác phẩm được sắp xếp theo trình tự nào?

**Câu 3.** Nội dung chính của đoạn trích

**Câu 4.** Anh/ chị hãy phân tích lời nói, hành động nhân vật bác đánh giậm (người cháu họ của bà lão) khi vợ kêu đau bụng, khi bà lão lòa ở ngoài đề trong mưa cho đến sáng hôm sau để thấy được bản chất con người này

**Câu 5.** Đoạn: “Không, không! Không thể thế được... Bà lão ấy chỉ là một bà cô... mà lạ là cô họ chồng, có lẽ nào báo hại mãi nhau...” tác giả đã sử dụng nghệ thuật nào?

### **Bài tập 3**

**Đọc văn bản sau:**

(1) *Em biết đấy là điều đã cũ  
Chuyện tình yêu, quan trọng gì đâu  
Sự gần bó giữa hai người xa lạ  
Nỗi vui buồn đem chia sẻ cùng nhau*

[...]

(2) *Nhưng lúc này anh ở bên em  
Niềm vui sướng trong ta là có thật  
Như chiếc áo trên tường, như trang sách  
Như chùm hoa mở cánh trước hiên nhà*

(3) *Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa  
Tình anh đối với em là xứ sở  
Là bóng rợp trên con đường nắng lửa  
Trái cây thơm trên miền đất khô cằn*

(4) *Đấy tình yêu, em muốn nói cùng anh  
Nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng  
Lòng tốt để duy trì sự sống  
Cho con người thực sự Người hơn.*

(Trích *Nói cùng anh*, Xuân Quỳnh, *Tự hát*, NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1984)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định nhân vật trữ tình trong đoạn trích.

**Câu 3.** Trong khổ thơ (1), theo Xuân Quỳnh, tình yêu bắt nguồn từ đâu?

**Câu 4.** Chỉ ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:

*Nhưng lúc này anh ở bên em  
Niềm vui sướng trong ta là có thật  
Như chiếc áo trên tường, như trang sách  
Như chùm hoa mở cánh trước hiên nhà.*

**Câu 5.** Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của tác giả: tình yêu sẽ làm *Cho con người thực sự Ngời hơn* không? Vì sao?

**Câu 6.** Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về những phẩm chất cần có trong tình yêu đôi lứa.

#### **Bài tập 4**

#### **VIẾT CHO CON**

*Mẹ không cho con được cả bầu trời xanh  
Nhưng sẽ mang ngọt lành ươm mầm tưới nước  
Đường con đi và đôi chân con bước  
Dẫu có gặp ghềnh, được - mất mẹ kề bên.*

*Giấc mơ con mẹ kê gối, đắp mền  
Tuổi hồn nhiên hướng con niềm tin mới  
Phía trước là biển xanh, là trời cao vời vợi  
Là tia nắng mặt trời rọi sáng những ước mơ.*

*Có con trên đời để mẹ viết văn thơ  
Dẫu có nhọc nhằn oằn vai nặng gánh  
Tuổi thơ con thảo thơm từng tấm bánh  
Là buổi tan tâm, chóng vánh kịp giờ cơm.*

*Con tặng mẹ là những trang giấy thơm  
Là điểm chín, mười vời nụ cười rạng rỡ  
Là những cánh hoa con ép vào trang vở  
Là những đợi chờ theo năm tháng con cao.*

*Mẹ không dám mong những điều quá lớn lao  
Chẳng dám mong con đỗ đạt cao vinh hiển  
Bởi trong tim mẹ, còn là điều vĩnh viễn  
Là chuyện kể đời mình, mẹ đã viết thành thơ.*

<https://toplist.vn/top-list/bai-tho-hay-cua-nha-tho-da-quynh-25858.htm>

\* Nhà thơ Dạ Quỳnh tên thật là Phạm Thu Phương, sinh năm 1982 hiện đang sống và làm việc tại Đức Linh, Bình Thuận. Chị đến với thơ như một cách để chia sẻ những cảm nhận của chị về cuộc sống, về tình người. Thơ chị nhẹ nhàng pha một chút buồn man mác khiến cho người đọc cảm nhận được một tâm hồn trong sáng, lãng mạn ẩn chứa một hồn thơ dào dạt. Thơ Dạ Quỳnh sâu lắng và thanh khiết như chính tâm hồn chị. Đọc thơ Dạ Quỳnh ta như lạc vào một thế giới đầy

tình yêu thương lãng mạn và ngọt ngào. Tác phẩm: *Dấu yêu xưa, Mẹ, Biển nhớ, Viết cho con*, ... là một trong những bài thơ tiêu biểu của Dạ Quỳnh.

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1 (0.5 điểm).** Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ.

**Câu 2 (0.5 điểm).** Bài thơ viết về đề tài gì?

**Câu 3 (1.0 điểm).** Anh/chị hiểu như thế nào về các hình ảnh: *biển xanh, trời cao, tia nắng mặt trời* trong khổ thơ thứ 2?

**Câu 4 (1.0 điểm).** Anh/chị hiểu như thế nào về hai câu thơ?

*Đường con đi và đôi chân con bước*

*Dấu có gập ghềnh, được - mất mẹ kẻ bên.*

**Câu 5 (1.0 điểm).** Cảm nhận của anh/ chị về tình cảm của người mẹ trong khổ thơ cuối.

## **II. Phần Viết**

Viết một đoạn văn nghị luận đánh giá về câu tứ hoặc chọn một vài hình ảnh ẩn tượng được thể hiện trong bài thơ *Viết cho con* của nhà thơ Dạ Quỳnh.

----- **Hết** -----

---

<sup>i</sup> *Truyện ngắn Cái chết của con Mực* được in trên báo Hà Nội tân văn năm 1940)

<sup>ii</sup> *Tác giả Nam Cao (1917-1951) tên khai sinh là Trần Hữu Tri. Quê ở làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Đề tài trong sáng tác của Nam Cao thường xoay quanh đời sống cơ cực của người nông dân và các bi kịch của tầng lớp trí thức nghèo ở thành thị.*

*Nam Cao khẳng định vị trí trong lịch sử văn học bằng thể loại truyện ngắn và tiểu thuyết. Ông chú trọng diễn tả, phân tích tâm lí nhân vật, xây dựng các tính cách phức tạp, thực hiện nhiều đột phá trong nghệ thuật tự sự với lối trần thuật phối hợp nhiều điểm nhìn, giọng điệu, với cách kết cấu linh hoạt.*